



Bản tin **Khuyến nông** BÌNH THUẬN

Số: 04
12 - 2021

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG BÌNH THUẬN

Chúc Mừng Năm Mới

Quân
Nhâm
Dần

2022



Thư Chúc Tết

Kính thưa toàn thể cán bộ, viên chức, cùng bà con nông dân thân mến!

Năm 2021, một năm đầy thách thức, chông gai khi dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, kinh tế toàn xã hội. Ngành Nông nghiệp của Bình Thuận chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề, người dân điêu đứng do hàng hóa ứ ứ, sản xuất bị đình trệ... Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, tỉnh Bình Thuận đã ban hành nhiều chính sách, quy định nhằm kiểm soát dịch bệnh lây lan ra cộng đồng, giúp người dân thích ứng với trạng thái bình thường mới. Trong khó khăn, thách thức ấy, Trung tâm Khuyến nông tỉnh luôn bám sát những chỉ đạo của Tỉnh, của Ngành về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 trên tinh thần chủ động, sáng tạo, thích ứng trong tình hình mới, đặc biệt trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch công tác.

Cùng nhìn lại chặng đường trải qua năm 2021, Trung tâm Khuyến nông đã đồng lòng, chung sức cùng người dân sản xuất nông nghiệp vượt qua khó khăn từ những ảnh hưởng do dịch Covid-19; triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án khuyến nông Trung ương và địa phương; gói Dự án hỗ trợ từ nguồn kinh phí bổ sung năm 2020 của Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam, đồng thời khởi động triển khai gói Dự án xanh hóa chuỗi cung ứng thanh long nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu trong sản xuất ngành hàng thanh long giai đoạn 2021 - 2023. Triển khai Chương trình sản xuất thanh long theo VietGAP, tính đến 31/12/2021, diện tích thanh long được công nhận toàn tỉnh là 12.397,192 ha/11.000 ha KH với 528 cơ sở và 10.296 hộ, đạt 112,70% so với Kế hoạch phân đầu tỉnh giao năm 2021. Kết quả thực hiện các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng liên kết chuỗi cho hiệu quả cao như: mô hình sản xuất lúa cải tiến SRI định hướng hữu cơ; mô hình sản xuất rau ăn lá đạt chứng nhận VietGAP; mô hình thâm canh bi hồ lô hướng an toàn; mô hình thâm canh ớt hướng an toàn; mô hình cải tạo giống bò chuyên thịt; mô hình nuôi cá chình trong lồng bè; mô hình nuôi cua thương phẩm;... Ngoài ra, đẩy mạnh công tác hướng dẫn kỹ thuật thông qua hình thức trực tuyến nhằm thích ứng với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức và kết nối các lớp tập huấn trực tuyến cho Đoàn viên thanh niên, Phụ nữ sản xuất tiêu biểu, cán bộ khuyến nông địa phương và người dân sản xuất về thông tin, kỹ thuật trong sản xuất thông qua nền tảng trực tuyến Zoom.

Bước sang năm 2022, dịch bệnh Covid-19 cơ bản đã kiểm soát, nhưng vẫn còn đâu đó những mối nguy tiềm ẩn, có thể tác động tiêu cực đến sản xuất bất cứ khi nào; biến đổi khí hậu sẽ là một thách thức không nhỏ đối với Ngành Nông nghiệp tỉnh nhà. Khuyến nông xác định, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vẫn là yếu tố then chốt để đổi mới sản xuất, nâng cao chất lượng, tăng năng suất, giảm công lao động và tăng giá trị sản phẩm. Bên cạnh đó, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi một cách mạnh mẽ và có hiệu quả trước những bất lợi của thời tiết, xã hội, đẩy mạnh liên kết thông qua các chuỗi cung ứng, kêu gọi sự hợp tác đầu tư, hoạt động xã hội hóa công tác khuyến nông, bám sát mục tiêu trọng tâm, phương hướng chỉ đạo của Ngành Nông nghiệp, của Tỉnh.

Năm Tân Sửu 2021 đã qua, Nhâm Dần 2022 đã tới! Thay mặt tập thể tập thể viên chức Trung tâm Khuyến nông tỉnh, xin kính chúc quý độc giả, bà con nông dân một năm mới dồi dào sức khỏe, hạnh phúc như ý, an khang thịnh vượng!

Nguyễn Tâm
Trưởng Ban biên tập
GD. Trung tâm Khuyến nông

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG NĂM 2021, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Sáng ngày 14/01/2022 tại văn phòng Trung tâm Khuyến nông đã diễn ra Hội nghị Viên chức và tổng kết công tác khuyến nông năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022. Hội nghị diễn ra kết hợp hình thức trực tiếp và trực tuyến; tham dự Hội nghị có sự hiện diện của ông Phan Văn Tấn, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT cùng các viên chức Trung tâm Khuyến nông tại các đầu cầu.



Quang cảnh Hội nghị

Hội nghị thông qua báo cáo tổng kết công tác khuyến nông năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022. Ông Nguyễn Đức Trí, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn Cơ sở thông qua báo cáo tại Hội nghị.

Trung tâm Khuyến nông được thành lập theo Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc sáp nhập Trung tâm Nghiên cứu phát triển cây thanh long vào Trung tâm Khuyến nông và tổ chức lại. Bộ máy Trung tâm Khuyến nông gồm: Ban Giám đốc, 4 phòng chuyên môn (Phòng Hành chính - Tổ chức; phòng Kế hoạch - Tài chính; phòng Chuyển giao kỹ thuật và Thông tin - Huấn luyện; phòng Dịch vụ và Chứng nhận sản phẩm phù hợp chuẩn VietGAP) và 4 Trạm trực thuộc (Trạm Quản lý Khu sản xuất và Kiểm định giống thủy sản tập trung Chi Công; Trạm Thực nghiệm thủy sản nước ngọt Hàm Thuận Bắc; Trạm thực nghiệm thủy sản nước mặn Tiến Thành và Trạm thực nghiệm thanh long Hàm Minh).

Trong năm 2021 Trung tâm Khuyến nông đã thực hiện hơn 20 mô hình về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản; bám sát chỉ đạo của tỉnh, của ngành, một số mô hình trọng tâm được chú ý thực hiện tốt như: Sản xuất lúa theo phương pháp cải tiến SRI; Mô hình “Hỗ trợ phát triển các chuỗi sản xuất và tiêu thụ thanh long”, v.v. đặc biệt tính đến cuối năm 2021, trên địa bàn tỉnh đánh giá chứng nhận mới diện tích thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP được

1.033,62 ha/915 ha kế hoạch, vượt 12,96%; Đánh giá giám sát 504 cơ sở với diện tích 11.363,572 ha (giảm 55,9 ha do làm đường cao tốc). Diện tích thanh long được công nhận VietGAP của toàn Tỉnh là 12.397,192 ha, vượt 12,7% so với yêu cầu phấn đấu đạt 11.000 ha đến cuối năm 2021.



Ông Nguyễn Tám, Giám đốc TTKN chủ trì Hội nghị

Ông Nguyễn Tám, Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm nhấn mạnh những thành quả đã đạt được còn hết sức hạn chế trong bối cảnh tác động từ đại dịch Covid-19. Công tác khuyến nông cần sáng tạo và thay đổi tích cực linh hoạt để đáp ứng với tình hình phát triển mới; cần bám sát phương hướng, chỉ đạo của tỉnh, của ngành, đặc biệt là bám sát Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 10 tháng 9 năm 2021 của

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XIV) về phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, bền vững, có giá trị gia tăng cao.

Tham dự và phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, ông Phan Văn Tấn, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT cơ bản thống nhất với các nội dung của báo cáo Hội nghị; hoan nghênh tinh thần đoàn kết, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021, góp phần vào tăng trưởng chung của Ngành nông nghiệp đạt 4/78%/2,85% KH; riêng vấn đề sản xuất thanh long theo VietGAP vượt chỉ tiêu tỉnh giao; bên cạnh đó chúng ta còn khó khăn trong khâu tiêu thụ sản phẩm nông sản nói chung cho bà con nông dân cũng như trái thanh long... Bước qua năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, qui định về truy xuất nguồn gốc và ATTP của nước nhập khẩu có nhiều thắt chặt, đặc biệt là thị trường Trung Quốc. Trong bối cảnh chúng ta thực hiện Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy, phấn đấu tốc độ tăng trưởng chung của Ngành đạt 3,35%; đạt kế hoạch chương trình chứng nhận thanh long VietGAP tỉnh giao năm 2022....



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, ông Phan Văn Tấn phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị

Công tác Khuyến nông cần có sự đổi mới, bố trí sắp xếp lại để hài hòa bắt kịp nhịp phát triển, hướng đến làm chủ công nghệ, kịp thời chuyển giao tiến bộ cho bà con nông dân ■

CB

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG NĂM 2021

I. Tình hình thực hiện chương trình sản xuất thanh long theo VietGAP

Tính đến cuối năm 2021, trên địa bàn tỉnh đánh giá chứng nhận mới được 1.033,62 ha/915 ha kế hoạch, vượt 12,96%; Đánh giá giám sát 504 cơ sở với diện tích 11.363,572 ha (giảm 55,9 ha do làm đường cao tốc). Diện tích thanh long được công nhận VietGAP của toàn Tỉnh là 12.397,192 ha, vượt 12,7% so với yêu cầu phấn đấu đạt 11.000 ha đến cuối năm 2021.

II. Kết quả thực hiện chương trình khuyến nông - khuyến ngư

1. Kết quả các mô hình khuyến nông, khuyến ngư vụ Đông Xuân năm 2020 chuyển sang năm 2021

1.1. Chương trình khuyến nông:

- Mô hình sản xuất lúa cải tiến SRI theo hướng an toàn định hướng hữu cơ theo liên kết chuỗi (vụ Mùa): Quy mô 30 ha, thực hiện tại Hàm Thuận Bắc 15 ha; Tại Bắc Bình 15 ha.

Kết quả:

+ Tại xã Thuận Hòa huyện Hàm Thuận Bắc: 10 ha/11 hộ, năng suất bình quân 5,2 tấn/ha, lợi nhuận 13.940.000 đồng/ha, cao hơn ngoài mô hình 5.737.000 đồng.

+ Tại xã Hồng Liêm huyện Hàm Thuận Bắc: 5 ha/5 hộ, năng suất bình quân 5,4 tấn/ha, cao hơn so với lúa ngoài mô hình 0,3 tấn/ha, lợi nhuận 18,02triệu/ha, cao hơn so với ruộng ngoài mô hình khoảng 7,137 triệu đồng/ha.

+ Tại Phan Rí Thành huyện Bắc Bình: 15 ha/22 hộ, năng suất bình quân 6,5 tấn/ha, lợi nhuận trên 23 triệu đồng/ha, cao hơn ngoài mô hình 2 triệu đồng.



Mô hình sản xuất lúa bằng phương pháp SRI giúp cho người dân giảm lượng giống gieo, giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm nước, tăng năng suất và tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích.

- Mô hình sản xuất nếp thương phẩm theo liên kết chuỗi: Quy mô 20 ha, thực hiện tại xã Hồng Liêm, Thuận Hòa huyện Hàm Thuận Bắc.

Kết quả:

+ Tại Thuận Hòa: Năng suất đạt 6,3 tấn/ha, lợi nhuận 17.462.000đ/ha, cao hơn so với ruộng ngoài mô hình khoảng 6 triệu đồng/ha.

+ Tại Hồng Liêm: Năng suất đạt 5,5 tấn/ha, lợi nhuận cao hơn so với ruộng ngoài mô hình khoảng 1,4 triệu đồng/ha (tăng 13%).

Mô hình đã mở ra hướng đi mới cho người dân về sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm nếp, đáp ứng nhu cầu thị trường xuất khẩu, tăng thu nhập cho nông dân.

- Mô hình sản xuất rau ăn lá, rau ăn quả đạt chứng nhận VietGAP theo liên kết chuỗi: Quy mô 1,3 ha, thực hiện tại xã Hàm Đức huyện Hàm Thuận Bắc.

Kết quả: Đã được cấp chứng nhận VietGAP. Năng suất cải ngọt, cải bẹ dún 21,2 tấn/ha; năng suất xà lách 7,2 tấn/ha, ngò rí 16 tấn/ha. Lợi nhuận 1 ha rau trong nhà lưới đạt 110 - 158 triệu/ha cao hơn so với ngoài mô hình 17 - 44 triệu đồng/ha, tăng 17-28%. Như vậy, sản xuất rau theo phương pháp an toàn trong nhà lưới đạt hiệu quả kinh tế cao hơn so với sản xuất ngoài nhà lưới. Bên cạnh đó các chỉ tiêu phân tích mẫu đất, mẫu nước đạt dưới ngưỡng an toàn; không tồn các dư lượng độc hại; vùng đủ điều kiện để sản xuất rau an toàn.

- Mô hình trồng hành tím giống mới (Mase rati F1) theo hướng an toàn theo liên kết chuỗi: Quy mô 2 ha, thực hiện tại xã Vĩnh Hảo huyện Tuy Phong.

Kết quả: Năng suất đạt 22 tấn/ha, lợi nhuận 47.050.000 đồng. Mô hình có hiệu quả cao, đặc biệt rất phù hợp với trình độ canh tác của người dân trên địa bàn huyện, góp phần nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế gia đình.

- Mô hình sản xuất lúa cải tiến SRI theo hướng an toàn định hướng hữu cơ theo liên kết chuỗi (vụ Đông Xuân 2020 - 2021): Quy mô 15 ha/15 hộ, thực hiện tại xã Bình An huyện Bắc Bình.

Kết quả: Năng suất thực thu lúa tươi 5,4 tấn/ha, lợi nhuận trên 17 triệu.

- Mô hình sản xuất cây ớt theo hướng an toàn kết hợp với tưới tiết kiệm nước trên đất kém hiệu quả theo liên kết chuỗi: Quy mô 2,5 ha, thực hiện tại xã Đồng Kho, huyện Tân Lĩnh.

Kết quả: Năng suất: 30,8 tạ/sào, lợi nhuận: 3,344 triệu đồng/sào. Bên cạnh đó kết hợp với hệ

thống tưới đã tiết kiệm được lượng nước, rút ngắn thời gian tưới, điện năng sử dụng ít và giảm chi phí về công lao động mà ớt lại sinh trưởng và phát triển tốt, tăng năng suất và chất lượng.

- Mô hình trồng thâm canh cây điều giống mới theo liên kết chuỗi: Quy mô 20 ha, thực hiện tại xã Đông Giang huyện Hàm Thuận Bắc 10 ha và xã Suối Kiết huyện Tân Lĩnh 10 ha. Hiện nay điều sinh trưởng và phát triển bình thường, tỷ lệ sống đạt 95%, chiều cao cây bình quân 70cm, điều ra lá và đợt non xanh tốt.

- Mô hình trồng thâm canh cây điều giống mới theo liên kết chuỗi (*Năm thứ 2*): Quy mô 10 ha/17 hộ, thực hiện tại xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh. Điều sinh trưởng và phát triển bình thường, chiều cao cây bình quân 1,6m, giống điều ghép thích nghi với vùng đất tại địa phương.

- Mô hình trồng thâm canh cây điều giống mới theo liên kết chuỗi (*Chăm sóc năm 3*): Quy mô 37 ha, thực hiện tại xã La Ngâu, huyện Tân Lĩnh; Xã Thắng Hải, Sông Phan, Tân Phúc huyện Hàm Tân.

Kết quả: Năng suất đạt bình quân 4 tạ/ha, các năm tiếp theo năng suất có thể tăng 50 - 120%. Các giống điều ghép PN1, AB0508 và AB29 sinh trưởng và phát triển tốt, thích nghi với vùng đất tại địa phương, điều ra hoa tập trung và tỷ lệ hoa nhiều.

- Mô hình thâm canh cây đậu bắp trên đất kém hiệu quả theo liên kết chuỗi: Quy mô 23 ha, thực hiện tại huyện Tân Lĩnh (8 ha) và Hàm Thuận Bắc (15 ha).

Kết quả: Năng suất bình quân đạt khoảng 750 kg/sào, lợi nhuận đạt khoản 2,6 triệu đồng/sào. Mô hình đã chuyển đổi cơ cấu mùa vụ theo đúng định hướng của ngành Nông nghiệp bên cạnh đó hiệu quả kinh tế cao hơn so với cây trồng trước đây trên cùng chân đất 17%, đã trở thành điểm tham quan, học tập, mở rộng sản xuất trong vùng. Đồng thời đã xây dựng liên kết chuỗi giữa người trồng đậu bắp và doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm.

- Mô hình "Hỗ trợ phát triển các chuỗi sản xuất và tiêu thụ thanh long": Quy mô 20 ha/20 hộ trên địa bàn 03 huyện: Hàm Thuận Nam, Hàm Thuận Bắc và huyện Bắc Bình. Trong đó, Chuỗi liên kết với HTX Thuận Tiến quy mô 10ha/10 hộ liên kết với các HTX Thuận Hòa, HTX Phú Thịnh, HTX Thuận Quý, HTX Bắc Bình; chuỗi liên kết với HTX Hòa Lệ quy mô 10ha/10 hộ liên kết với các HTX TL an toàn Hàm Đức, HTX Thuận Minh, HTX Hàm Phú. Thông qua đó, đã thực hiện việc hỗ trợ vật tư phân bón, thuốc BVTV, bóng đèn led, máy tính bảng Xelex.

* Về hỗ trợ phát triển chuỗi sản xuất:

+ 100% các hộ tham gia mô hình đã biết sử dụng phần mềm Mr Agri trong quản lý sản xuất thanh long



như thường xuyên cập nhật được thông tin giá cả thị trường, thông tin kỹ thuật, tự lưu trữ thông tin sản xuất trên hệ thống lâu dài, đáp ứng được hoạt động truy xuất nguồn gốc cho khách hàng/người tiêu dùng một cách nhanh chóng.

+ Vườn các hộ áp dụng đồng bộ bóng đèn LED 9w đã tiết kiệm được chi phí tiền điện khoảng 38 - 55% so với vườn ngoài mô hình.

+ Năng suất bình quân các HTX tham gia chuỗi đều tăng so với ngoài mô hình như: Chuỗi liên kết sản xuất với HTX thanh long sạch Hòa Lệ: Quy mô 10ha/10 hộ, năng suất trung bình đạt 21,63 tấn/ha, doanh thu tăng 10,38% và lợi nhuận tăng 11,23% so với ngoài mô hình; Chuỗi liên kết sản xuất với HTX thanh long Thuận Tiến: Quy mô 10 ha/10 hộ, năng suất trung bình đạt 22,2 tấn/ha, doanh thu tăng 13,3% và lợi nhuận tăng 18,2 % so với ngoài mô hình.

* Về hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm chuỗi: Đã xây dựng liên kết chuỗi giữa người trồng thanh long và doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, việc giao dịch và vận chuyển hàng hóa gặp nhiều khó khăn tại nhiều thời điểm thu hoạch, chỉ một phần sản lượng thanh long được thu mua theo chuỗi liên kết (chiếm khoảng 30%), các hộ còn lại bán cho thương lái với giá theo thị trường.

1.2. Chương trình khuyến ngư

- Mô hình nuôi cua thương phẩm 2 giai đoạn bằng thức ăn công nghiệp trong ao đất theo liên kết chuỗi: Quy mô 11.000 m²/2 hộ, thực hiện tại xã Tân Thắng huyện Hàm Tân.

Kết quả: Tỷ lệ sống 64%, trọng lượng từ 330 - 350 gram/con, năng suất 3.587 kg, lợi nhuận 290 triệu.

- Mô hình nuôi cá thát lát cừm an toàn sinh học bằng thức ăn công nghiệp theo liên kết chuỗi: Quy mô 5.000 m².

Kết quả:

+ Tại xã Thuận Hòa huyện Hàm Thuận Bắc: Quy mô 2.500 m²/2 hộ; tỷ lệ sống đạt hơn 80%, cỡ



cá đạt trung bình 0,45 g/con, năng suất đạt 28,8 tấn/ha; lợi nhuận đạt 77.870.000 đồng/2.500 m².

+ Tại xã Bắc Ruộng huyện Tân Linh: Quy mô 2.500 m²/3 hộ thực hiện tại xã Bắc Ruộng huyện Tân Linh. Tỷ lệ sống đạt 72%, trọng lượng bình quân 500 gram/con, năng suất 28,8 tấn/ha, lợi nhuận 92,69 triệu/ 2500m². Mô hình đã mở ra hướng sản xuất mới cho người dân địa phương nhờ đem lại hiệu quả kinh tế.

- Mô hình nuôi cá chình thương phẩm trong ao đất bằng thức ăn công nghiệp theo liên kết chuỗi: Quy mô 1.200 m²/2 hộ thực hiện tại xã Vũ Hòa huyện Đức Linh.

Kết quả: Tỷ lệ sống 80%, trọng lượng 1500g/con, sản lượng 720 kg. Năng suất đạt 6 tấn/ha, lợi nhuận 48.120.000 đồng/1.200 m². Mô hình đã đem lại hiệu quả kinh tế cao góp phần làm đa dạng hóa sản phẩm thủy sản nước ngọt tại địa phương.

- Mô hình nuôi lươn thương phẩm không bùn: Quy mô 132m²/1 hộ, thực hiện tại thị trấn Lạc Tân, huyện Tân Linh.

Kết quả: Tỷ lệ sống 70%, trọng lượng 280 g/con, năng suất 11,7 kg/m², lợi nhuận gần 40 triệu/132 m². Mô hình giúp người nuôi tiết kiệm chi phí thức ăn, phù hợp cho nhu cầu tiêu thụ lươn sạch, hiệu quả kinh tế lại cao. Bên cạnh đó mô hình vừa không chiếm nhiều diện tích, vừa tận dụng được lợi thế sẵn có tại địa phương, đặc biệt là nguồn nước và nguồn thức ăn cho lươn.



- Mô hình nuôi cá mú trên châu trong ao đất bằng thức ăn công nghiệp theo liên kết chuỗi: Quy mô 2.300 m²/2 hộ, thực hiện tại xã Tân Thắng huyện Hàm Tân.

Kết quả: Tỷ lệ sống 80%, trọng lượng 1 kg/con, năng suất 8 tấn/ha, lợi nhuận 94,5 triệu/2.300 m². Bước đầu cho thấy mô hình thích nghi và phát triển rất tốt, phù hợp với thổ nhưỡng của vùng nuôi phù hợp với tiềm năng và sự phát triển của địa phương, tăng năng suất, ổn định, bền vững lâu dài cho vùng nuôi thủy sản.

- Mô hình nuôi cá chạch lấu thương phẩm bằng thức ăn công nghiệp theo liên kết chuỗi: Quy mô 1.500 m²/1 hộ thực hiện tại xã Nam Chính huyện Đức Linh.

Kết quả: Tỷ lệ sống đạt hơn 60%, cỡ cá thu hoạch trung bình 0,3 kg/con, năng suất 5,4 tấn/ha, sau khi trừ chi phí lợi nhuận 40.260.000 đồng/1.500m² cá chạch lấu là loại cá tiềm năng, với giá bán lại cao, mang lại nguồn thu nhập ổn định cho người nuôi.

- Mô hình nuôi cá chép giòn lồng bè theo liên kết chuỗi: Quy mô 145 m³, thực hiện tại 02 xã Trà Tân (73 m³)/hộ và Đồng Kho (72 m³)/2 hộ.



+ Tại xã Đồng Kho huyện Tân Cảnh: Kết quả: Trọng lượng 2kg/con, tỷ lệ sống 80%, năng suất 16kg/m³, lợi nhuận 12,3 triệu/72 m³

+ Tại xã Trà Tân huyện Đức Linh: Kết quả: Tỷ lệ sống đạt 92%, trọng lượng đạt 1,8 - 2 kg/con, năng suất 1.197kg/73 m³, lợi nhuận 17,95 triệu đồng/73 m³. Thông qua mô hình giúp người dân có thêm mô hình mới phù hợp với điều kiện khí hậu thực tế tại địa phương, từng bước giúp cho bà con nắm được kỹ thuật nuôi lồng bè, tận dụng diện tích mặt nước trong các hồ chứa, sông ngòi, các nguyên liệu sẵn có để làm lồng bè để phát triển nuôi trồng thủy sản, mở ra hướng phát triển các đối tượng nuôi có giá trị kinh tế.

2. Chương trình từ nguồn kinh phí KNKN tỉnh năm 2021

2.1. Chương trình thông tin tuyên truyền

- Tiếp tục phát huy các nền tảng công nghệ số vào công tác chuyển giao tiến bộ KHKT. Nâng cao công tác thông tin qua phối kết hợp giữa kênh tuyên truyền trên trang Thông tin điện tử của đơn vị và Bản tin khuyến nông hàng tháng; kịp thời truyền tải các chủ trương, chính sách; cập nhật các hoạt động, tin tức điển hình phục vụ sản xuất trong bối cảnh tác động từ đại dịch Covid-19. Duy trì hoạt động đường dây nóng đầu số: 3839468, giải đáp các thắc mắc trực tiếp cho bà con trong tỉnh về mùa vụ, kỹ thuật cây trồng, vật nuôi.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, ứng dụng hoạt động đào tạo trực tuyến; nâng cao hiệu quả công tác và chuyển giao tiến bộ KHKT trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

- Thực hiện các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền thường xuyên tại đơn vị như: Tham dự hơn 10 hoạt động trực tuyến: Diễn đàn Online giảm lượng giống gieo sạ và phân bón trong sản xuất lúa (TKKN Quốc Gia và Cục BVTV tổ chức); Hội thảo tái đàn lợn sau dịch tả lợn Châu Phi (Hiệp hội chăn nuôi - ILDEX Viet Nam); Hội thảo đồng hành cùng thanh long xuất khẩu và giới thiệu các dự án được tài trợ bởi Hà Lan; Diễn đàn thông tin kết nối sản xuất, tiêu thụ nông sản (Bộ Nông nghiệp tổ chức); Hội thảo online đánh giá khảo sát giới trong khuyến nông (TKKNQG tổ chức); Diễn đàn kết nối tiêu thụ và cung ứng nông sản cho TP. HCM từ các tỉnh, thành phía Nam (Tổ công tác 970, Bộ Nông nghiệp tổ chức); Diễn đàn kết nối cung cầu và tiêu thụ nông sản, thực phẩm dịp tết Nguyên đán 2022; Tham dự và tổ chức tuyên truyền các hội nghị trực tuyến, đặc biệt là hướng dẫn sản xuất và kết nối cung cầu nông sản trong và ngoài tỉnh. Thực hiện tuyên truyền các tiêu chuẩn trái thanh long an toàn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

- Để đẩy mạnh kết nối thị trường trong bối cảnh Covid-19, Trung tâm Khuyến nông phối hợp Văn phòng điều phối Nông thôn mới TP. Hà Nội, qua đó cán bộ và nông dân Bình Thuận cùng tham gia Đào tạo bán hàng online và Live Streams; giúp thâm nhập các thị trường nông sản trên toàn quốc.

- Song song đó, hàng tháng đã đưa trung bình 10 tin bài, các hình ảnh cho hoạt động trang Website, kịp thời cập nhật các chủ trương của Đảng, chính sách Nhà nước về sản xuất nông nghiệp; đưa các tin, bài về chủ trương nông nghiệp của Tỉnh, của Ngành và trả lời các câu hỏi thường xuyên trên Web giúp giải đáp thắc mắc, hướng dẫn sản xuất cho bà con.

- Triển khai thủ tục phục vụ in ấn, xuất bản cuốn Bản tin Khuyến nông tháng (đạt 1000 cuốn/số; với 4 số/năm 2021).

2.2. Công tác đào tạo tập huấn

- Tổ chức 04 cuộc hội thảo online chuyên đề về trồng trọt, thủy sản cho hơn 300 người tham gia (Hội thảo sản xuất lúa SRI; Hội thảo nhân rộng MH nuôi thủy sản nước ngọt cho giá trị kinh tế; Hội thảo nhân rộng MH nuôi thủy sản nước mặn lợ; Hội thảo cải tạo giống bò thịt bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo).

- Phối hợp cùng với Tỉnh đoàn tổ chức 18 lớp/18 lớp tập huấn cho đoàn thanh niên ở các xã, thị trấn theo kế hoạch liên tịch giữa tỉnh đoàn và Sở NN & PTNT Bình Thuận với trên 400 người tham dự (trong đó có 6 lượt tập huấn dưới hình thức online/trực tuyến).

- Phối hợp cùng Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức tập huấn 4 lớp theo Đề án 938 của UBND tỉnh với hơn 240 hội viên, phụ nữ tham dự.

-Thực hiện 05 lớp đào tạo TOT theo hợp đồng đã ký kết với TTKN Quốc gia, Viện Hải Dương Học.

Ngoài ra còn tổ chức tập huấn, hội thảo, tổng kết trong mô hình.

2.3. Tình hình thực hiện các mô hình khuyến nông

- Mô hình sản xuất ớt theo hướng an toàn kết hợp tưới tiết kiệm nước trên đất kém hiệu quả: Quy mô 1,4ha/5hộ, thực hiện tại xã Đông Kho huyện Tánh Linh.

Kết quả: Năng suất 29,2 tạ/sào, lợi nhuận 16.240.000 đồng/sào, ớt sinh trưởng phát triển tốt thể hiện tính thích nghi với điều kiện sản xuất tại địa phương. Việc sử dụng hệ thống tưới giúp bộ rễ của ớt phát triển tốt hơn tiết kiệm nước và tiết kiệm được công lao động.

- Mô hình thâm canh cây bí hồ lô theo hướng an toàn trên đất kém hiệu quả theo liên kết chuỗi: Quy mô 0,65 ha/7 hộ, thực hiện tại xã Đông Tiến huyện Hàm Thuận Bắc. Hiện nay, đã hỗ trợ vật tư và hướng dẫn hộ làm đất để chuẩn bị xuống giống, mô hình tiếp tục theo dõi trong năm 2022.

- Mô hình thâm canh cây bạc hà tưới tiết kiệm nước theo liên kết chuỗi: Quy mô 1 ha/10hộ, thực hiện tại Thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam. **Kết quả:** Mô hình đã nghiệm thu sớm so với kế hoạch thực hiện vì giống bạc hà SW88 sau thời gian trồng và chăm sóc, giống sinh trưởng và phát triển kém không phù hợp trong mùa mưa tại huyện Hàm Thuận Nam do đó mô hình chưa có hiệu quả cao.

- Mô hình hỗ trợ thực hiện nhà lưới để phát triển rau ăn lá an toàn được chứng nhận VietGAP: Quy mô 0,2ha/2hộ, thực hiện tại xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc. **Kết quả:** Đã hoàn thành việc lắp đặt hệ thống nhà lưới và duy trì chứng nhận VietGAP (Năm 2) cho cây rau theo đúng kế hoạch đề ra. Mô hình nhà lưới giúp cây trồng phát triển nhanh và tốt, ít sử

dụng phân bón và hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, góp phần xây dựng nền nông nghiệp an toàn và thay đổi tư duy sử dụng hóa chất trong sản xuất của người dân.

- Mô hình trồng thâm canh cây điều giống mới theo liên kết chuỗi (năm 2): Quy mô 20ha/25 hộ, thực hiện tại xã Đông Giang, huyện Hàm Thuận Bắc và Suối Kiệt, huyện Tánh Linh. Hiện nay, cây điều ghép sinh trưởng và phát triển bình thường, chiều cao cây bình quân 1,4m. Giống điều ghép AB0508 và AB29 có thời gian sinh trưởng nhanh và ra hoa sớm thuận lợi cho việc thu hoạch sau này.

- Mô hình sản xuất lúa cải tiến SRI theo liên kết chuỗi: Quy mô 5ha/10 hộ, thực hiện tại xã Phan Sơn, huyện Bắc Bình. Hiện nay, lúa đang trong giai đoạn làm đòng, sinh trưởng và phát triển bình thường. Mô hình đang tiếp tục theo dõi trong năm 2022.

- Mô hình sản xuất lúa cải tiến SRI hướng an toàn định hướng hữu cơ theo liên kết chuỗi: Quy mô 16ha/17 hộ, thực hiện tại xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc. Hiện nay lúa đang trong giai đoạn làm đòng, sinh trưởng và phát triển bình thường. Mô hình đang tiếp tục theo dõi trong năm 2022.

- Mô hình cải tạo giống bò theo hướng chuyên thịt cao sản bằng phương pháp TTNT: Quy mô 48 con, thực hiện các xã Hàm Thạnh, Hàm Cấn, Mương Mán, huyện Hàm Thuận Nam và Thuận Hòa, Hàm Trí, Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc.

Kết quả: Đã phối được 48con/48 con KH, đạt 100%. Mô hình góp phần nâng cao năng suất chất lượng đàn bò ở tỉnh ta, tạo ra những con bò lai có ngoại hình đẹp, to lớn, nâng cao tầm vóc đàn bò tại địa phương.

- Hỗ trợ máy hút chân không công nghiệp cho sản phẩm gạo chất lượng cao: Quy mô 1 cái, thực hiện tại HTX DV NN Đức Bình, huyện Tánh Linh.



Kết quả: Sử dụng biện pháp hút chân không nhằm hạn chế tối đa sản phẩm bị mất chất dinh dưỡng và đảm bảo chất lượng gạo được thơm ngon mà không gây biến dạng hay hư hỏng.

- Hỗ trợ máy xát gạo tự động thực hiện theo liên kết chuỗi tiêu thụ lúa chất lượng cao: Quy mô 1 cái, thực hiện tại HTX DV NNHC Hiệp Phát, huyện Hàm Thuận Bắc.

Kết quả: Mô hình nâng cao được chất lượng gạo, giảm tỉ lệ gãy vỡ và góp phần cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

2.4. Tình hình thực hiện các chương trình khuyến ngư

- Mô hình nuôi ốc bươu đen thương phẩm: Quy mô 520 m², thực hiện tại xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc.

Kết quả: Tỷ lệ sống 40%, trọng lượng 50 - 60 con/kg, năng suất 5 tấn/ha. Mô hình tiếp tục nuôi dưỡng làm nguồn ốc bố mẹ để sinh sản.

- Mô hình nuôi cá chình thương phẩm trong lồng bè bằng thức ăn công nghiệp theo liên kết chuỗi: Quy mô 10 m³, thực hiện tại xã Gia An, huyện Tân Linh.

Kết quả: Tỷ lệ sống đạt hơn 80%. Trọng lượng từ 300g - 600g, cá có biểu hiện phân đàn mạnh do ảnh hưởng của mưa lũ từ thượng nguồn đổ về mạnh và chất lượng nước xấu. Qua kiểm tra, đã hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật nhằm tăng cường sức đề kháng của cá, cải thiện thức ăn, chia khẩu phần ăn làm nhiều lần, cho cá ăn tới no để cải thiện tình trạng bất mồi cho cá. Tiếp tục theo dõi và có đánh giá trong năm 2022.

- Mô hình nuôi cua thương phẩm 2 giai đoạn bằng thức ăn công nghiệp theo liên kết chuỗi: Quy mô 5.600 m² thực hiện tại xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam.

Kết quả: Tỷ lệ sống 60%, trọng lượng 350 - 400g/con, năng suất 3,15 tấn/ha, lợi nhuận 70,2 triệu/5600m². Mô hình đã mở ra một hướng đi mới giúp bà con tận dụng các hồ nuôi không có hiệu quả chuyển sang nuôi cua, nhằm đa dạng hóa đối tượng nuôi, tạo nguồn thu nhập ổn định cho người dân.

2.5. Tiến hành hợp đồng bảo vệ và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho Trạm quản lý khu sản xuất và kiểm định giống thủy sản tập trung Chí Công.

2.6. Liên kết với Công ty Cổ phần Rau quả Bình Thuận xây dựng mô hình trình diễn trong thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP. Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên việc đầu tư, chăm sóc kém nên liên kết chưa đạt hiệu quả.

2.7. Tiếp tục thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ giống thủy sản tại Trạm thực nghiệm Tiến Thành. Trong năm 2021, tiến hành sản xuất giống tôm thẻ chân trắng.

Kết quả: Trạm đã xuất bán gần 9 triệu Post tôm thẻ.

3. Chương trình Khuyến Nông Quốc Gia năm 2021:

- Thực hiện Dự án “Xây dựng mô hình trồng và thâm canh cây thanh long theo giàn kết hợp tưới nước tiết kiệm được chứng nhận GlobalGAP năm 2021.

+ Mô hình “Trồng và thâm canh thanh long giàn chữ T, theo tiêu chuẩn GlobalGAP”, quy mô 1ha/1 hộ, thực hiện tại Công ty TNHH thanh long Hoàng Hậu, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam (*chăm sóc năm 2*). Hiện nay tỷ lệ sống 01 năm tuổi đạt 100%, tỷ lệ ra chồi đạt 100%, độ dài cành trung bình 60,33 cm, đường kính cành trung bình 5,4 cm. Cây đang sinh trưởng phát triển tốt. Bên cạnh đó đã hỗ trợ hệ thống tưới tiết kiệm nước kết hợp tưới phân tự động cho hộ tham gia thực hiện mô hình.

+ **Thâm canh thanh long đạt tiêu chuẩn GlobalGAP:** Quy mô 5 ha/10 hộ (năm 2) thực hiện tại Thị trấn Ma Lâm huyện Hàm Thuận Bắc.

+ **Thâm canh thanh long đạt tiêu chuẩn GlobalGAP:** Quy mô 6 ha/12 hộ (năm 1) thực hiện tại xã Hồng Liêm huyện Hàm Thuận Bắc.

Kết quả: Năng suất bình quân đạt 24 tấn/ha; hiệu quả kinh tế đạt 25,1% so với ngoài mô hình và đã cấp chứng nhận GlobalGAP 5 ha cho HTX thanh long sạch Hòa Lệ. Thông qua mô hình nhằm giúp người nông dân sản xuất thanh long thâm canh, tăng năng suất, tăng hiệu quả kinh tế và sản phẩm làm ra đảm bảo an toàn thực phẩm.

4. Chương trình phối hợp với Viện chăn nuôi:

Phối hợp với Viện chăn nuôi thực hiện một phần công việc của đề tài “Nghiên cứu ủ chua quả điều giá làm thức ăn cho gia súc” tại xã Chí Công, huyện Tuy Phong và xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc, với 03 hộ tham gia.

Kết quả: Trọng lượng tăng 80 - 85 g/con/ngày, cao hơn với dê cừu cùng lứa tuổi, cùng giống nuôi theo phương thức của nông hộ 3% và chi phí thức ăn giảm 15%. Việc tận dụng phụ phẩm từ trái điều ủ chua làm thức ăn cho gia súc trong mùa khô sẽ chủ động nguồn thức ăn, đàn gia súc sinh trưởng và sinh sản tốt, chất lượng thịt được nâng lên, mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần không nhỏ vào việc phát triển kinh tế hộ gia đình, giải quyết công ăn việc làm và gia tăng thu nhập.



5. Nguồn kinh phí Trung tâm nghiên cứu và Phát triển cây điều:

Phối hợp với Trung tâm nghiên cứu và Phát triển cây điều tỉnh Bình Dương: Xây dựng mô hình mẫu thâm canh vườn điều: Quy mô 5 ha/5 hộ, thực hiện tại xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân.

Kết quả: Đã thực hiện đầy đủ các nội dung của dự án. Vườn điều được hướng dẫn quản lý vệ sinh sạch theo đúng quy trình kỹ thuật, bón cân đối đúng đủ đa, trung và vi lượng theo từng giai đoạn sinh trưởng của cây, giúp cây tăng năng suất, tăng sức đề kháng với sâu bệnh. Tuy nhiên do đặc tính của cây điều ra hoa vào tháng 12 và thu hoạch vào tháng 3,4 nên còn tiếp tục theo dõi để đánh giá hiệu quả kinh tế.



6. Chương trình phối hợp với Viện Nghiên cứu NTTS III:

Phối hợp với Viện Nghiên cứu NTTS III thực hiện mô hình nuôi sá sùng tại xã Vĩnh Tân huyện Tuy Phong.

Kết quả: Sau 2,5 tháng nuôi sá sùng đạt 3,5 - 4 cm/con; tốc độ tăng trưởng tốt, màu sắc tươi sáng. Bước đầu đánh giá mô hình phù hợp với địa phương (điểm thực hiện mô hình có nguồn nước sạch độ mặn ổn định trên 28 ‰) có thể nhân rộng trong thời gian tới.



7. Chương trình phối hợp với Viện Hải dương học:

Phối hợp với Viện Hải Dương Học triển khai “Mô hình đèn LED chuyên dụng cho nghề lưới vây kết hợp ánh sáng đánh bắt ở vùng biển khơi” với số lượng là 50 bóng, thực hiện phường Phú Hải - TP. Phan Thiết.

Kết quả: Sau 2 tháng đi vào hoạt động, Mô hình phát huy hiệu quả. Tiết kiệm nhiên liệu đạt 35% so với đèn truyền thống, doanh thu tăng 8,9%. Tốc độ tập trung cá nhanh hơn so với đèn Metal halide trước đây, Đèn led an toàn hơn đối với sức khỏe thuyền viên ■

BBT

10 SỰ KIỆN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN NỔI BẬT NĂM 2021

Chương trình Bình chọn 10 sự kiện nông nghiệp nổi bật năm 2021 và Toạ đàm: “Chuyển đổi tư duy kinh tế nông nghiệp, đẩy mạnh chinh phục thị trường nông sản thế giới 2022” lần đầu tiên được báo Nông thôn ngày nay/Dân Việt tổ chức vào sáng 22/12/2021; chương trình đã nhận được sự quan tâm, đóng góp ý kiến của các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực nông nghiệp.

Thay mặt Ban Tổ chức, Nhà báo Lưu Quang Định, Tổng Biên tập Báo Nông thôn Ngày nay/Điện tử Dân Việt đã công bố 10 sự kiện nổi bật nhất của ngành nông nghiệp 2021, do các chuyên gia nông nghiệp, nông dân, nông thôn hàng đầu bình chọn; Ban biên tập Bản tin Khuyến nông Bình Thuận xin trích dẫn nội dung như sau,

10 sự kiện nông nghiệp, nông thôn nổi bật năm 2021 gồm:

1. Tăng trưởng nông nghiệp năm 2021 đạt 2,82%

Chịu tác động bởi dịch Covid-19, tăng trưởng nông nghiệp vẫn duy trì ở mức cao so với GDP bình quân chung cả nước (ước đạt 2%). Sản lượng lương thực tăng hơn 1 triệu tấn đạt 43,86 triệu tấn trong điều kiện sử dụng linh hoạt 3,5 triệu ha đất lúa mà Quốc hội thông qua; góp phần đảm bảo an ninh lương thực vững chắc và phục vụ xuất khẩu.

Đây cũng là năm đầu tiên ngành nông nghiệp thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII về xây dựng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”.

Tại Hội nghị thượng đỉnh Đại hội đồng LHQ, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã tuyên bố: Việt Nam sẽ trở thành nhà cung ứng lương thực minh bạch, trách nhiệm, bền vững của thế giới.

2. Xuất khẩu nông lâm thủy sản lần đầu đạt kỷ lục đạt 48,6 tỷ USD, tăng 14,9% so với năm 2020. Thặng dư thương mại đạt 6,4 tỷ USD, giảm 40% so với năm 2020.

Cụ thể: Nông nghiệp tăng 3,19%, lâm nghiệp tăng 3,5%, thủy sản tăng 1,58%.

Đây cũng là năm đầu tiên Hoa Kỳ trở thành thị trường xuất khẩu nông sản lớn nhất của Việt Nam và Việt Nam đã vượt qua Trung Quốc, Thái Lan,

Philippines để trở thành quốc gia Châu Á xuất khẩu lớn nhất nông lâm thủy sản vào thị trường Hoa Kỳ.

Có 9 nhóm mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 1,0 tỷ USD, trong đó có 6 mặt hàng có kim ngạch trên 3 tỷ USD (gỗ và sản phẩm gỗ; tôm; rau quả; hạt điều; gạo).

3. 1,3 triệu lao động hồi hương sau làn sóng Covid-19

Sau đại dịch Covid-19, ước tính đã có 1,3 triệu lao động từ các tỉnh phía Nam hồi hương về quê (ở miền Bắc). Vấn đề này đặt ra câu hỏi cần giải quyết, đó là cần xây dựng các ngành nghề ở nông thôn để hạn chế tình trạng di cư, giúp người dân yên tâm ở lại lao động sản xuất.

4. 5.000 xe container chờ hàng hóa nông sản ứ tắc tại cửa khẩu

Đây là đợt ứ tắc kỷ lục xe chở nông sản tại cửa khẩu Lạng Sơn, Móng Cái. Thực trạng này đòi hỏi chúng ta phải xem xét và xây dựng lại mối quan hệ thương mại với Trung Quốc, trong đó có vấn đề về kiểm soát dịch bệnh, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng mã số vùng trồng...

5. Giá cả vật tư đầu vào tăng cao, giá thực phẩm giảm sâu

Trong khi giá thịt lợn, nhất là giá gia cầm giảm sâu suốt hơn 1 năm với giá thịt lợn hơi giảm từ 80.000 - 90.000 đồng/kg xuống còn 50.000 - 60.000 đồng/kg; giá gà thấp nhất còn 29.000 - 37.000 đồng/kg. Trong khi đó, giá vật tư đầu vào (thức ăn chăn nuôi tăng gấp 2 lần, phân bón tăng 3 lần), đặc biệt phân bón ure đã vượt mốc 1 triệu đồng/bao đã gây khó khăn cho người nông dân.

6. Cả nước đã có 5.496 sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 3 sao trở lên, riêng năm 2021 đã tăng thêm 2.000 sản phẩm.

7. Làn sóng nông sản lên sàn thương mại điện tử trong đại dịch Covid-19

Đã có 2 triệu hộ nông dân đăng ký gian hàng số trên các sàn thương mại điện tử. Nhiều mặt hàng như vải thiều, nhãn, xoài đã được đưa lên sàn điện tử để tiêu thụ.

Cũng trong năm 2021, Bộ NNPTNT đã quyết định thành lập Tổ công tác 970 để kết nối tiêu thụ nông sản cho bà con nông dân 19 tỉnh, thành phía Nam chịu tác động bởi phong tỏa và giãn cách vì Covid-19, qua đó giúp nhiều mặt hàng nông sản đã được tiêu thụ kịp thời.

8. Cam kết tại COP 26 về chống biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính

Theo đó, tại Hội nghị COP 26 diễn ra ở Glasgow (Vương Quốc Anh), Thủ tướng Phạm Minh Chính đã đưa ra cam kết: Đến năm 2030, Việt Nam sẽ chấm dứt nạn phá rừng và giảm phát thải khí nhà kính trong canh tác, nhất là trồng trọt và chăn nuôi.

9. Quốc hội phê duyệt chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 với mục tiêu xây dựng nông thôn mới theo chiều sâu, phát huy các giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch sinh thái. Bổ sung tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, tỉnh nông thôn mới.

Đồng thời, đã thông qua Nghị quyết cho phép thành lập Ban Chỉ đạo chung cho cả 3 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

10. Khánh thành đại dự án Cổng Cái Lớn - Cái Bé giai đoạn 1 với tổng vốn đầu tư trên 3.000 tỷ đồng, phục vụ tưới cho 384.000 ha lúa vùng mặn ngọt ở đồng bằng sông Cửu Long ■

Thủy Tiên ST

KHUYẾN NÔNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ

Gần đây nông sản ứn ứ làm rộ lên lo ngại từ khâu sản xuất, vốn dĩ lâu nay hoạt động sản xuất kinh doanh hàng nông sản chưa được chuyên nghiệp, chuyên môn hóa, chưa được phân công theo sự tác động của nền kinh tế thị trường; tuy nhiên, thương mại luôn có nguyên tắc và thị trường luôn có qui luật, nếu không tuân thủ nguyên tắc và qui luật thì chủ thể tham gia không thể thành công. Thuật ngữ “Công nghệ số” tưởng như xa vời, nhưng trên thực tế, các nền tảng số đã hòa lẫn đâu đó trong cuộc sống kinh tế, xã hội của mỗi người dân; đó là điều kiện để chúng ta thực hiện chiến lược chuyển đổi số trong nông nghiệp.

Quyết định 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, nông nghiệp là 1 trong 8 lĩnh vực được ưu tiên thực hiện chuyển đổi số. Xác định chuyển đổi số nông nghiệp là yêu cầu tất yếu khách quan, là trách nhiệm trong chuyên giao tiến bộ khoa học công nghệ cho dân, là phương thức để thực hiện mục tiêu phát triển nông nghiệp thông minh, nông thôn hiện đại, làm tăng năng suất, hiệu quả các chương trình khuyến nông. Trong những năm qua, Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận đã tích cực triển khai các chương trình khuyến nông ứng dụng

công nghệ số. Trong đó một số chương trình bước đầu phát huy hiệu quả.

Nhật ký điện tử: Nhật ký sản xuất là một trong những yếu tố cần thiết để đáp ứng sản xuất theo hướng an toàn (VietGAP, GlobalGAP, organic,...). Hiện nay tại Bình Thuận nông dân đã và đang triển khai truy xuất nguồn gốc thông qua nhật ký trên các thiết bị điện tử, thay thế phương pháp truy xuất ghi chép sổ sách truyền thống nhằm rút ngắn thời gian ghi chép, truy xuất và đảm bảo độ lưu trữ lâu dài, hạn chế tình trạng thất lạc thông tin. Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông đã phối hợp với Công ty CP công nghệ Xelix triển khai phần mềm nhật ký điện tử đến các hợp tác xã (HTX), hộ sản xuất tại 03 huyện trồng thanh long



Tập huấn cho nông dân ghi nhật ký điện tử



Khuyến nông ứng dụng công nghệ số

trọng điểm: Hàm Thuận Nam, Hàm Thuận Bắc, Bắc Bình. Phần mềm bao gồm 12 biểu mẫu viết trên máy tính bảng đã giúp bà con rút ngắn thời gian, thuận tiện trong việc viết nhật ký, đáp ứng đầy đủ các thông tin cần truy xuất. Tiếp tục phát triển nhật ký điện tử trong những lĩnh vực khác, năm 2022 Trung tâm Khuyến nông đã đăng ký triển khai mô hình ứng dụng hệ thống nhật ký điện tử trong khai thác, bảo quản hải sản trên tàu khai thác hải sản xa bờ.

Cấp mã tem QR code: Cùng với việc áp dụng các quy trình sản xuất thanh long an toàn (VietGAP, GlobalGAP), đăng ký mã số vùng trồng thì việc áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm thông qua dán tem QR code đã giúp các HTX tăng cơ hội tiếp cận với khách hàng và mở rộng xuất khẩu thanh long sang các thị trường khó tính như Châu Âu với giá tốt hơn, tăng giá trị sản phẩm và lợi nhuận. Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ được 730.000 tem cho 4 HTX sản xuất thanh long (HTX thanh long Bắc Bình, HTX thanh long Bắc Bình Thuận, HTX thanh long Ruột đỏ Chí Công và HTX Thuận Tiên).

Các phần mềm quản trị vườn trồng: Một số doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, chính xác đã áp dụng các phần mềm quản trị vườn trồng nhằm tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên (nước, phân bón...) để dần chuyển đổi từ nông nghiệp truyền thống sang nông nghiệp hiện đại, tạo ra nhiều cơ hội tăng năng suất lao động, giảm phụ thuộc vào điều kiện môi trường, thời tiết, kiểm soát dịch bệnh tốt hơn.

Thương mại điện tử: Nằm trong chuỗi các hoạt động của chương trình “Phát triển thương mại điện tử bền vững giai đoạn 2019-2025”, được sự hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Trung tâm Khuyến nông đã phối hợp với Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) triển khai thí điểm nhiều hoạt động thúc đẩy thương mại điện tử như: Đào tạo tập huấn, giúp các hợp tác xã thanh long Bình Thuận làm quen và tiếp cận

hướng kinh doanh mới trên môi trường trực tuyến; giúp các HTX sản xuất nông nghiệp xây dựng, đăng ký những tên miền internet để xác lập việc quản lý, sản xuất, kinh doanh. Chương trình đã giúp người sản xuất kết nối trực tiếp, đưa nông sản lên sàn giao dịch, chuyển trực tiếp tới tay người tiêu dùng mà không qua khâu trung gian.

Chuyển đổi công nghệ số, tự động hóa nuôi trồng và khai thác thủy sản: Cũng được quan tâm. Trong các trang trại nuôi tôm, người dân đã ứng dụng công nghệ xử lý nước tuần hoàn, công nghệ nuôi bán biofloc, công nghệ tự động hóa cho tôm ăn bằng máy có cảm biến được Trung tâm chuyên giao đang ứng dụng rộng rãi. Toàn tỉnh có trên 50 máy cho tôm ăn tự động. Các mô hình đã giúp giảm chi phí sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm. Chuyển đổi số cũng được ứng dụng mạnh mẽ với việc sử dụng thiết bị dò cá sử dụng sóng siêu âm; hệ thống định vị toàn cầu (GPS), điện thoại vệ tinh và số tàu có chiều dài trên 15 m gắn thiết bị giám sát hành trình đạt 1.830 tàu/1898 tàu thuộc diện bắt buộc gắn thiết bị (đạt 96,4%) giúp quản lý đội tàu khai thác hải sản xa bờ thuận lợi.

Mặc dù đã đạt được một số kết quả trong ứng dụng công nghệ số, song quá trình triển khai chuyển đổi số còn nhiều khó khăn, thách thức. Nhận thức và kỹ năng sử dụng thiết bị thông minh của người dân còn hạn chế; đầu tư cho nông nghiệp thông minh và công nghệ cao hơn rất nhiều so với nông nghiệp truyền thống nên phần lớn người dân không đủ điều kiện để đầu tư.

Ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, phân phối nông sản thực phẩm đang trở thành xu thế tất yếu. Trung tâm Khuyến nông sẽ tiếp tục đồng hành cùng nông dân, ngư dân ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, chuyển đổi từ nông nghiệp truyền thống sang nông nghiệp hiện đại ■

Phạm Kim Thành
Phó Giám đốc TTKN

CẢI TẠO GIỐNG BÒ THEO HƯỚNG CHUYÊN THỊT CAO SẢN GÓP PHẦN TĂNG HIỆU QUẢ KINH TẾ TRONG CHĂN NUÔI

Chăn nuôi bò là nghề truyền thống của nông dân Việt Nam, có vị trí quan trọng trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Con bò dễ nuôi, ít dịch bệnh, nguồn thức ăn chủ yếu là cỏ (cỏ tự nhiên, cỏ trồng,...) và các loại phụ phẩm nông nghiệp (như rơm, cành thanh long, cây đậu phộng...). Chi phí thức ăn thấp, sử dụng thức ăn ít cạnh tranh với con người, giải quyết công lao động nông nhân. Nhưng sản phẩm cuối cùng là bê và thịt có thị trường tiêu thụ tương đối ổn định, giá cả bảo đảm cho người chăn nuôi có lãi, nên con bò được xem là vật nuôi lý tưởng hiện nay của nông dân. Chăn nuôi bò không những cung cấp khối lượng lớn thực phẩm cho con người mà còn cung cấp phân bón rất tốt cho cây trồng. Nhu cầu tiêu thụ sản phẩm thịt bò ngày càng tăng và có hướng mở rộng, thịt bò là món ăn thơm ngon được nhiều người ưa thích, giá trị kinh tế cao.

Tỉnh Bình Thuận đang phát triển chăn nuôi bò theo hướng lấy thịt, toàn tỉnh hiện có trên 170.000 con bò, bò lai Zebu chiếm đa số, chủ yếu là bò lai Brahman. Công tác cải tạo giống bò theo hướng chuyên thịt bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo (TTNT) đạt kết quả tương đối tốt, số bò được phối giống năm sau cao hơn năm trước, mặt dù không còn sự hỗ trợ của Nhà nước. Các dẫn tinh viên tự nhân rộng, tự đầu tư mua tinh và vật tư để phối giống, mỗi năm phối có chửa khoảng 14.000 - 15.000 con/năm. Tuy nhiên công tác TTNT chưa đồng đều, chủ yếu tập trung ở TP. Phan Thiết, huyện Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, Bắc Bình. Bò lai Zebu có nhiều đặc tính quý, đã khắc phục được các nhược điểm của bò Vàng địa phương. Tuy nhiên, khả năng cho thịt vẫn còn thấp.

Để tạo ra đàn bò theo hướng chuyên thịt, cần chọn lọc những bò cái lai Zebu đạt tiêu chuẩn giống, khối lượng trên 280 kg, không bệnh tật và cho phối tinh nhân tạo với tinh của các đực giống chuyên thịt cao sản (đực giống Limousin, Droughtmaster, Red Angus, Charolais, BBB (Blanc-Blue-Belgium,...)) để tạo ra con lai ba máu nuôi thịt.

Hiện nay bò lai Brahman dùng làm bò cái nền rất nhiều, có chất lượng tốt, đủ điều kiện để phát triển đàn bò theo hướng chuyên thịt. Có thể sử dụng

tinh các giống bò chuyên thịt cao sản lai tạo tiếp với bò cái nền để tạo ra đàn bò thịt chất lượng cao, nâng cao tầm vóc đàn bò, nâng cao chất lượng thịt bò và tăng mức thu nhập cho người dân.

Trong những năm qua, Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận đã thực hiện nhiều mô hình cải tạo đàn bò theo hướng chuyên thịt tại hầu hết các huyện. Sử dụng phương pháp TTNT và nhân trực tiếp (sử dụng bò đực giống) để phối giống cho đàn bò vàng địa phương và bò có máu lai Zebu thấp, nhằm nâng cao tầm vóc đàn bò, giá trị sản phẩm và tăng hiệu quả kinh tế chăn nuôi. Từ năm 2016 đến nay Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận thực hiện mô hình "Cải tạo giống bò theo hướng chuyên thịt cao sản bằng phương pháp TTNT" tại huyện Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Bắc Bình, Hàm Tân và TP. Phan Thiết, với quy mô 362 con bò cái có chửa, bằng tinh bò chuyên thịt cao sản (278 tinh bò BBB và 84 tinh bò Red Angus). Bò cái nền để phối giống chủ yếu là bò lai Zebu (Brahman, Sind) từ F1 trở lên, đạt trọng lượng bình quân khoảng 340 - 360 kg/con, đẻ lứa bình quân 3 - 4 lứa, tuổi khoảng 5 - 6 tuổi, ngoại hình tốt, khỏe mạnh, không bệnh tật, không có dị tật, có khả năng sinh sản tốt.

Hầu hết bê con lai chuyên thịt cao sản sinh ra đều khỏe mạnh, có trọng lượng sơ sinh đạt 24 - 30 kg/con, cao hơn trọng lượng bê lai Zebu. Bê lai có ngoại hình đẹp, to lớn, cơ bắp phát triển, thể hiện được ưu thế lai. Bê hiền lành, dễ nuôi, rất phàm ăn, sức đề kháng tốt, thích nghi với điều kiện khí hậu của địa phương. Những hộ chăm sóc nuôi dưỡng tốt, cho bê ăn thêm thức ăn tinh thì bê sinh trưởng phát triển tương đối tốt, còn những hộ ít đầu tư thức ăn, chỉ cho ăn cỏ thì sinh trưởng phát triển kém hơn. Đặc biệt, bê lai BBB có trọng lượng sơ sinh khoảng 28 - 30 kg/con, bê lai 3 tháng tuổi đạt khoảng 90 - 100 kg, bê lai 6 tháng tuổi đạt khoảng 160 - 180 kg, bê cái lai 9 tháng tuổi đạt khoảng 230 kg, khối lượng lúc giết thịt khoảng 550 - 600 kg, bò cái trưởng thành khoảng 400 - 450 kg. Đối với bê lai Red Angus có trọng lượng sơ sinh 23 - 25 kg/con, bê lai 3 tháng tuổi đạt 60 - 80 kg, bê lai 6 tháng tuổi đạt 120 - 140 kg.



Bê lai chuyên thịt BBB và Brahman

Như vậy, bê lai chuyên thịt lớn nhanh hơn hẳn so với bê lai Zebu, có trọng lượng tăng cao hơn bê lai Zebu (20-50%), tỷ lệ thịt cao, chất lượng thịt cũng được cải thiện. Nếu chăn nuôi bò theo hướng chuyên thịt, thì lựa chọn nuôi các giống bò lai Angus, BBB, Charolais... là rất phù hợp, đem lại hiệu quả kinh tế. Tuy nhiên, các giống này là có khả năng sinh sản còn hạn chế, nên những hộ có kỹ thuật và kinh nghiệm mới cho phối giống tiếp để nuôi và theo dõi khả năng sinh sản. Những hộ định hướng nuôi bò chuyên sinh sản thì nên chọn nuôi bò lai Zebu (Sind, Brahman) hoặc có thể thử nghiệm nuôi bò lai Droughtmaster, Angus. Hiện nay một số hộ sử dụng tinh bò Brahman Mỹ để phối giống tạo bê lai nuôi sinh sản rất tốt.

Hiệu quả kinh tế cho thấy nếu so sánh 2 bê con lai trên 6 tháng tuổi, bê được sinh ra từ tinh bò Brahman với giá bán khoảng 15 - 17 triệu đồng; so với bê sinh ra từ tinh bò chuyên thịt BBB giá bán khoảng 20 - 25 triệu đồng; sự chênh lệch là 5 - 10 triệu đồng/con. Như vậy, giống bò lai chuyên thịt có trọng lượng, năng suất thịt tăng cao hơn bò lai Zebu, tăng giá trị sản phẩm trong chăn nuôi cả về số lượng và chất lượng, nên tăng hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi. Tuy nhiên, số lượng bê lai chuyên thịt đang tăng nhiều, nhưng đầu ra chưa ổn định, chưa tạo ra thương hiệu bò lai chuyên thịt.

Đầu ra cho chăn nuôi bò thịt nói riêng và các sản phẩm chăn nuôi khác nói chung ngày càng khó khăn, giá cả chưa ổn định, chủ yếu bán bò thịt qua thương lái. Để chăn nuôi nói chung phát triển bền vững cũng như đảm bảo đầu ra cho sản phẩm thì nông dân nên thực hiện chuỗi giá trị chăn nuôi nông hộ theo hướng an toàn sinh học. Chuỗi liên kết sản xuất và thị trường tiêu thụ sản phẩm bao gồm các khâu như: Thành lập tổ hợp tác xã chăn nuôi, tổ chức dạy nghề chăn nuôi, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm trong chăn nuôi, liên kết doanh nghiệp cung cấp con giống, thức ăn, thuốc thú y, vaccine,... và mua bán

sản phẩm hiệu quả hơn. Liên kết sản xuất theo chuỗi sẽ giúp hợp tác xã kiểm soát được chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, cũng như giảm giá thành, từ đó dễ dàng đưa đi tiêu thụ tại các siêu thị, quán ăn, nhà hàng,...

Hiện nay nông dân trong tỉnh đã tự nhân rộng mô hình rất nhiều, sử dụng tinh bò chuyên thịt BBB để phối giống bằng phương pháp TTNT cho bò cái nền lai Zebu (tinh bò BBB chiếm trên 30%). Có hộ đã thử nghiệm nuôi sinh sản bò lai F1 BBB. Tính từ tháng 1 - 11/2021 đã phối giống khoảng 19.540 liều tinh cho bò cái sinh sản, trong đó chủ yếu là giống bò Brahman 10.845 liều (chiếm 55,5%), Brahman Mỹ 1.815 liều (chiếm 9,3%), Giống bò chuyên thịt BBB 6.010 liều (chiếm 30,8%), giống bò Charolais 535 liều (chiếm 2,7%), Giống bò Red Angus 310 liều (chiếm 1,6 %) và giống Droughtmaster 25 liều.

Các hộ chăn nuôi bò sinh sản nhận thấy cái tạo giống bò theo hướng chuyên thịt cao sẽ mang lại hiệu quả cao trong chăn nuôi bò thịt. Từ đó đã kích thích người chăn nuôi áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào chăn nuôi bò, kết hợp chăn nuôi bò với trồng cây thanh long, cây ăn quả, trồng lúa,... để tận dụng triệt để các loại phụ phẩm từ nông nghiệp, nhằm gia tăng hiệu quả kinh tế trên 1 đơn vị diện tích. Từ đó giúp các hộ chăn nuôi bò có đàn bò phát triển tốt, nâng cao tầm vóc, chất lượng đàn bò, tăng năng suất thịt, giá trị trên 1 con bò và tăng hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi hướng đến mục tiêu phát triển bền vững nghề nuôi bò thịt. Chăn nuôi bò lai theo hướng chuyên thịt trở thành thế mạnh trong phát triển chăn nuôi, góp phần chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa mang tính bền vững cao làm thay đổi bộ mặt nông nghiệp, nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới ■



Chăn nuôi bò lai chuyên thịt BBB kết hợp với nghề trồng thanh long

Nguyễn Thành Công

HUYỆN HÀM THUẬN BẮC PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI GẮN VỚI LIÊN KẾT TIÊU THỤ

Năm 2021 ngành nông nghiệp huyện Hàm Thuận Bắc trải qua 1 năm đầy khó khăn, thử thách do ảnh hưởng chung của tình hình dịch Covid-19, trong đó lĩnh vực phát triển chăn nuôi được đánh giá dù chịu nhiều biến động nhưng đã duy trì và phát triển ổn định.

Tình hình dịch bệnh trên vật nuôi được kiểm soát

Trong khó khăn chung do ảnh hưởng của dịch Covid-19, lĩnh vực chăn nuôi trong tỉnh trong thời gian qua cũng gặp không ít rủi ro. Riêng tại huyện Hàm Thuận Bắc, trong năm 2021, một số bệnh truyền nhiễm như tụ huyết trùng, dịch tả, phó thương hàn,... xảy ra trên gia súc, gia cầm rải rác ở một số xã, thị trấn nhưng ở mức độ không đáng kể. Đặc biệt, trong tháng 7 và tháng 8/2021 đã xuất hiện trường hợp bò nghi nhiễm bệnh Viêm da nổi cục. Tuy nhiên, nhờ sự vào cuộc quyết liệt chống dịch; đặc biệt là công tác tiêm phòng vắc xin VDNC trên trâu, bò; đến nay, dịch bệnh viêm da nổi cục đã được kiểm soát, quá trình điều trị bò đã khỏi bệnh, không có trường hợp bò chết do mắc bệnh viêm da nổi cục.

Công tác tiêm phòng được quan tâm thực hiện

Trong năm 2021, ngành nông nghiệp huyện đã phối hợp các xã, thị trấn tổ chức tiêm phòng được 389.690 liều các loại, cụ thể: Trên đàn gia súc tiêm được 139.704 liều, (trong đó: Đàn trâu bò: 93.304 liều; Đàn heo: 46.400 liều); Trên đàn gia cầm: được 248.900 liều và tiêm vắc xin dại trên đàn chó đạt 1.086 liều. Đồng thời, công tác phúc kiểm động vật, sản phẩm động vật và kiểm soát giết mổ động vật đạt 13.500 con heo và 8.900 con gia cầm.

Đặc biệt, ngành nông nghiệp huyện đã phối hợp với Chi cục Chăn nuôi & Thú y tỉnh và UBND xã Hàm Đức, Hồng Sơn tổ chức tiêm phòng và tiến hành lấy mẫu để xét nghiệm kháng thể trên đàn heo nhằm xây dựng thành công chuỗi sản xuất thịt lợn an toàn dịch bệnh theo tiêu chuẩn của OIE trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn. Kết quả hiệu giá kháng thể đạt kết quả đề ra: Lở mồm long móng đạt 79,1%; dịch tả đạt: 96,5%.

Đẩy mạnh phát triển về chăn nuôi

Trong năm 2021 trên địa bàn huyện các trang trại chăn nuôi đã phát triển cả về quy mô trang trại



Trang trại chăn nuôi vịt của ông Nguyễn Anh Việt tại thôn Ku Kê, xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc

và số lượng vật nuôi, đã phát triển mới 03 trang trại chăn nuôi vịt; nâng lũy kế số trang trại chăn nuôi trên địa bàn toàn huyện là 20 trang trại, gồm: 10 trang trại chăn nuôi heo tập trung; 06 trang trại chăn nuôi gà và 04 trang trại chăn nuôi vịt tập trung.

Tính đến cuối năm 2021, trên địa bàn huyện có tổng đàn heo 97.000 con/70.000 con, đạt 138,57% KH năm; đàn trâu bò 45.500 con/45.000 con, đạt 101,1% KH năm; đàn dê, cừu 6.115 con/6.000 con, đạt 101,9% KH năm; đàn gia cầm 760.500 con/750.000 con, đạt 101,4% KH năm.

Hướng đến năm 2022, ngành nông nghiệp huyện sẽ tiếp tục phối hợp quản lý tốt hoạt động sản xuất, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; trong đó, tiếp tục phối hợp xây dựng thành công chuỗi sản xuất thịt lợn an toàn dịch bệnh theo tiêu chuẩn của OIE trên địa bàn, đồng thời tiếp tục phối hợp với các đơn vị hữu quan của tỉnh phát triển chăn nuôi trang trại theo hướng công nghiệp và bán công nghiệp có kiểm soát an toàn dịch bệnh và môi trường. Song song đó, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, kiểm tra, kiểm soát quản lý chất lượng an toàn thực phẩm trên tất cả các khâu của quá trình sản xuất, phát triển theo chuỗi để quản lý an toàn thực phẩm trên toàn địa bàn ■

Quỳnh Trâm

HÌNH THÀNH ĐIỂM BÁN SẢN PHẨM OCOP BÌNH THUẬN



Ngày 12/1, tại số 155 đường Nguyễn Thông, phường Phú Hải, TP. Phan Thiết, Chi cục Phát triển nông thôn Bình Thuận đã phối hợp cùng Công ty TNHH Cá Đen tổ chức khai trương điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP Bình Thuận.



Điểm giới thiệu của hàng sản phẩm OCOP trưng bày đa dạng các sản phẩm chứng nhận OCOP của tỉnh như: Nước mắm, mắm nêm của Công ty TNHH Cá Đen, nước ép thanh long Bảo Long, rau thủy canh của Hợp tác xã rau an toàn Tiến Phát, sản phẩm thủy - hải sản chế biến ăn liền của Công ty TNHH TM Đầm Sen, rượu vang thanh long của HTX thanh long Hàm Đức, bánh rế Hoàng Lam ...



Ông Ngô Minh Trang - Chi Cục trưởng Chi Cục Phát triển nông thôn cho biết, hiện nay tính ta đã công nhận 56 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP năm 2020, riêng năm 2021 nhận định sẽ có thêm 14 sản phẩm được công nhận, đưa tổng số sản phẩm đạt tiêu chí OCOP lên con số 70 sản phẩm. Chúng tôi đang vận động các chủ thể nhằm cung cấp thông tin sản phẩm và niêm yết giá bán tại các điểm giới thiệu, trưng bày; các điểm này sẽ là cầu nối đưa sản phẩm đặc trưng, đặc hữu của các địa phương đến với đông đảo người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh, giúp các chủ thể có động lực và điều kiện tiếp tục đầu tư hoàn thiện, nâng cao chất lượng hàng hóa, mở rộng quy mô sản xuất đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.

Theo bà Trần Thị Kim Thoa, Phó Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh, một số sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP của các hợp tác xã đã có mặt tại gian hàng giới thiệu như: Thanh long tươi; rượu thanh long; nước ép; mứt thanh long... Liên minh HTX tỉnh đang kết nối, vận động các chủ thể cung cấp các mặt hàng có tem truy xuất nguồn gốc, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nhằm giới thiệu rộng rãi đến người tiêu dùng.

Theo ông Nguyễn Minh Sơn, phòng Kinh tế HT và Phát triển nông thôn, Chi cục PTNT, cửa hàng không chỉ kết nối, trưng bày và bán các sản phẩm OCOP, mà còn tiến tới mở rộng giới thiệu và bán các sản phẩm nông nghiệp nông thôn tiêu biểu đảm bảo an toàn thực phẩm; đây sẽ là cơ hội để người tiêu dùng trải nghiệm, so sánh về chất lượng các sản phẩm cũng như giá cả mang tính cạnh tranh, đồng thời thúc đẩy nhà sản xuất cung ứng tốt hơn theo nhu cầu thị trường.

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (One Commune One Product - OCOP) của tỉnh đã công nhận 56 sản phẩm đạt từ 3 đến 4 sao, Sở Nông nghiệp và PTNT có kế hoạch xây dựng hoạt động quảng bá và xúc tiến thương mại, nhất là gắn với hoạt động du lịch của tỉnh. Theo Phó Giám đốc Sở Công thương Trần Minh Hoài, theo Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 đến 2025 trên địa bàn tỉnh, thời gian tới Sở Công thương sẽ nỗ lực để phối hợp các Sở, Ngành, Liên minh HTX tỉnh xây dựng 03 cửa hàng giới thiệu, bán sản phẩm OCOP của tỉnh ■

CB

GAM MÀU SÁNG TRONG SẢN XUẤT TẠI XÃ VÙNG CAO ĐÔNG TIẾN

Với diện tích tự nhiên hơn 10.000 ha, trong đó có khoảng 45 ha cây lúa nước, 126 ha cây cao su, 67 ha điều, 09 ha thanh long và một số diện tích cây ăn quả khác, xã vùng cao thuần đồng bào dân tộc thiểu số Đông Tiến thuộc huyện Hàm Thuận Bắc có 329 hộ/1162 khẩu/02 thôn (chủ yếu đồng bào K'ho và số ít người Kinh đến lập nghiệp) trước đây sản xuất nông nghiệp chủ yếu theo hình thức tự cung tự cấp, bà con còn thiếu cái ăn, cái mặc...

Trở lại thăm Đông Tiến trong dịp xã đang tổ chức Hội nghị thành lập “Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nông nghiệp Đông Tiến” vào cuối tháng 12/2021, không khí bận rộn xen lẫn niềm vui “thắng lợi kép” do được mùa, được giá năm nay cùng nụ cười tươi rói của vị chủ tịch xã như đánh tan

không khí ngột ngạt trong tình hình sản xuất nông nghiệp đang chịu tác động sâu do ảnh hưởng của dịch Covid-19; Hợp tác xã mới thành lập với sự có mặt của 13/13 thành viên là đồng bào dân tộc thiểu số đánh dấu một bước tiến dài trong hành trình xây dựng, phát triển nông thôn mới xã vùng cao.



Bà con trồng đậm vụ bắp lai

Năm nay, do mưa thuận gió hòa nên bức tranh nông nghiệp xã rất sắc nét. Từ vụ thu hoạch bắp lai tháng 5, tháng 6/2021 bà con đạt năng suất 9 tấn/ha (so với hàng năm chỉ khoảng 5,5 đến 6 tấn/ha), với giá bán thấp nhất đối với bắp tươi từ 4.600 đồng đến 5.100 đồng/kg và 6.500 đồng đến 7.200 đồng/kg bắp khô, bà con lãi đậm. Được biết, diện tích trồng bắp của xã vào khoảng 400 ha.

Đối với sản xuất lúa, diện tích thu hoạch khoảng 50 ha, dưới sự cung ứng giống và hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ miền núi, bà con gieo trồng các giống lúa như: ML48; OM 4900; OM 5351... cho năng suất trung bình từ 50 đến 55 tạ/ha



Được mùa, được giá lúa vụ Hè Thu



Đẩy mạnh chuyển đổi sản xuất trên đất kém hiệu quả, năm nay mùa thu hoạch mía bà con bán với giá 1.000 đồng/kg (trong khi năm ngoái chỉ 650 đồng/kg); các loại cây màu như: đậu các loại; mè; ớt; đậu bắp... cho sản lượng thu hoạch vượt trội, với phương thức liên kết cùng doanh nghiệp thu mua, bà con dần chú trọng sản xuất sản phẩm đạt các tiêu chuẩn đảm bảo an toàn thực phẩm, hợp vệ sinh.

Trong những năm qua, tranh thủ chương trình từ Trung tâm Khuyến nông, mô hình sản xuất đậu

bắp giống nhật theo liên kết chuỗi đã được xây dựng và phát triển bền vững. Công ty TNHH Hoàng Gia Tánh Linh là đơn vị tổ chức thu mua cho bà con; trong năm 2021, Trung tâm Khuyến nông Tỉnh đã phối hợp cùng Tổ chức Tâm nhìn Thế giới tại Hàm Thuận Bắc xây dựng và ban hành Sổ tay canh tác cây đậu bắp theo liên kết chuỗi, hoàn thiện qui trình sản xuất theo chuỗi cho bà con, đây là một bước tiến dài trong công tác tiếp cận sự hỗ trợ và tổ chức sản xuất, phá vỡ hình thức manh mún, nhỏ lẻ trước đây tại xã.



Đẩy mạnh luân canh cây màu trên đất kém hiệu quả, hình thành chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ

Ông K' Văn Góa, Chủ tịch UBND xã cho biết, mô hình sản xuất đậu bắp Nhật, ớt không còn dừng lại ở hình thức tiếp nhận hỗ trợ của Nhà nước, qui mô nhỏ lẻ nữa; liên tục trong năm 2021 và vụ Đông Xuân 2021 - 2022, bà con sẽ đông loạt xuống giống, liên kết cùng công ty thu mua Hoàng Gia Tánh Linh để sản xuất theo đặt hàng, cho ra nguồn hàng chất lượng nhất.

Đánh giá về sự ra đời của Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Đông Tiến, không chỉ vận dụng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và tập trung huy động các nguồn lực từ bên trong,

bên ngoài hợp tác xã tạo ra sức mạnh tập thể nhằm sản xuất tiêu thụ lúa, rau, cây thực phẩm và các loại cây, con khác đáp ứng cho thị trường trong và ngoài huyện; đồng thời, cung ứng các dịch vụ, như: Phân bón, thuốc bảo vệ thực vật sinh học, giống cây ăn quả cho thành viên để phục vụ sản xuất với giá cả phù hợp, kịp thời, đảm bảo chất lượng, giảm chi phí đầu vào, góp phần tăng năng suất, sản lượng, tăng thu nhập cho thành viên tham gia, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho cộng đồng ■

CB

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN NĂM 2022

Để tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; với quyết tâm không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn tỉnh, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và góp phần phát triển kinh tế của người dân; ngày 07/01/2022, UBND tỉnh Bình Thuận đã ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn trên địa bàn tỉnh năm 2022.

Mục tiêu: Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, ngăn ngừa sự phát triển của các loại dịch bệnh động vật trên địa bàn, đặc biệt là bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò, bệnh Cúm gia cầm, bệnh Tai xanh, bệnh Lở mồm long móng ở gia súc, bệnh Đại trên động vật và các dịch bệnh động vật khác. Hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do dịch bệnh xảy ra,

góp phần ổn định sản xuất chăn nuôi, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe con người.

Yêu cầu: Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Việc thực hiện công tác phòng, chống dịch

bệnh phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân cùng thực hiện.

Nội dung của Kế hoạch chủ yếu qua 3 tình huống sau:

1. Khi chưa có dịch

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch từ tỉnh đến cơ sở. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch cụ thể tại địa phương để sẵn sàng đối phó trong mọi tình huống khi có dịch xảy ra.

- Vận động các cơ sở, hộ chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng đầy đủ vắc xin phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho đàn vật nuôi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh động vật nhằm phát hiện sớm các ổ dịch để xử lý kịp thời, không để dịch lây lan ra diện rộng. Lấy mẫu giám sát dịch bệnh và kiểm tra hiệu giá kháng thể sau tiêm phòng nhằm đánh giá khả năng bảo hộ của một số loại vắc xin phòng bệnh sử dụng trên địa bàn tỉnh như: Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, Viêm da nổi cục...

- Giám sát chặt chẽ các cơ sở chăn nuôi của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; khuyến cáo các cơ sở chăn nuôi đăng ký xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; tổ chức thẩm định đối với các cơ sở đăng ký xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Thực hiện tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường tập trung tại các chợ, các nơi mua bán động vật, sản phẩm động vật; các ổ dịch cũ, các hố chôn động vật tiêu hủy, các hộ chăn nuôi lớn, trang trại chăn nuôi, các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm...; nâng cao ý thức tự giác của các hộ chăn nuôi nhỏ, lễ trong việc tổ chức vệ sinh tiêu độc tại khu vực chăn nuôi.

- Thực hiện tốt các Chương trình khống chế dịch bệnh của Trung ương và của tỉnh, trong đó tập trung chương trình tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng; tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm; tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò; tiêm phòng vắc xin phòng

bệnh Tụ huyết trùng cho đàn trâu bò thuộc khu vực đồng bào dân tộc miền núi, vùng cao.

- Thực hiện tốt công tác kiểm dịch động vật xuất tỉnh, công tác kiểm soát giết mổ động vật. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc lưu thông, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định. Tổ chức công tác thanh, kiểm tra trong công tác phòng chống dịch.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh buôn bán thuốc, vắc xin và các vật tư thú y khác trên địa bàn; tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ, đột xuất và lấy mẫu thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi để kiểm tra, đánh giá chất lượng các sản phẩm lưu hành trên thị trường; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm về sử dụng chất cấm trong chăn nuôi và điều trị bệnh động vật.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất.

2. Khi có dịch xảy ra

- Cùng cố, kiện toàn, thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp khi có dịch xảy ra để theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Kiểm tra, xác minh tình hình dịch bệnh; lấy mẫu gửi phòng xét nghiệm để xác định dịch bệnh.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định công bố dịch theo quy định của Luật Thú y.

- Triển khai khẩn cấp các biện pháp chống dịch theo quy định của pháp luật về thú y (lập chốt kiểm tra vận chuyển; xử lý gia súc, gia cầm mắc bệnh; tiêm phòng bao vây ổ dịch; triển khai vệ sinh tiêu độc, khử trùng;...).

- Kiểm tra, giám sát, thẩm định và đề nghị cấp có thẩm quyền công bố hết dịch theo quy định của Luật Thú y.

3. Khi hết dịch

- Tiếp tục thực hiện công tác giám sát, tiêu độc khử trùng nhằm xử lý triệt để các mầm bệnh.

- Thống kê lại số đàn gia súc, gia cầm bị tiêu hủy tại các địa phương để thực hiện chính sách hỗ trợ cho người chăn nuôi (nếu có).

- Tổ chức sơ tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.



Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò xảy ra tại huyện Bắc Bình trong năm 2021

Theo Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn trên địa bàn tỉnh năm 2022, tỉnh đã ban hành kèm theo kế hoạch tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng; tiêm phòng vắc xin phòng

bệnh Cúm gia cầm; tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò; tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Tụ huyết trùng cho đàn trâu bò thuộc khu vực đồng bào dân tộc miền núi, vùng cao ■



Thú y cơ sở đang tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trên đàn bò tại các xã miền núi huyện Hàm Thuận Bắc

Đàn Trâu được nuôi nhiều tại xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc

SẢN XUẤT THANH LONG VIETGAP NĂM 2021 TIẾP TỤC VƯỢT CHỈ TIÊU TỈNH GIAO

Trung tâm Khuyến nông có chức năng thực hiện các hoạt động khuyến nông theo các chương trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt; nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, tư vấn kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật mới trong quản lý sản xuất và tiêu thụ nông, lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức chứng nhận sản xuất, sơ chế sản phẩm thanh long phù hợp với tiêu chuẩn VietGAP (theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11892-1:2017 thực hành nông nghiệp tốt phần 1: trồng trọt và các quy định hiện hành của Nhà nước).

Ngày 13/4/2021, UBND tỉnh Bình Thuận đã ban hành Quyết định số 903/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Trong đó, Trung tâm Khuyến nông là đơn vị thường trực được Sở Nông nghiệp và PTNT giao nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch Chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2021. Tuy nhiên, nhiệm vụ hoàn thành Chương trình sản xuất thanh long VietGAP chưa bao giờ là dễ dàng; năm 2021 dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên hầu hết các tỉnh trong cả nước, tỉnh Bình Thuận đã ban hành nhiều quy định, thành lập các chốt kiểm tra nhằm kiểm soát và quản lý chặt chẽ các phương tiện lưu thông và tình hình thông quan tại khu vực các cửa khẩu bị hạn chế dẫn đến hàng hóa tồn đọng, giá cả thu mua thanh long biến động mạnh kéo theo tình hình sản xuất bị trì trệ, bà con e dè ngại sản xuất vì tâm lý mất giá không bán được, thua lỗ. Chính vì vậy, việc phát triển diện tích thanh long theo hướng VietGAP hết sức khó khăn. Tại Quyết định số 903/QĐ-UBND, theo đó UBND tỉnh giao năm 2021 không có diện tích phải tái cấp, và mở rộng diện tích cấp mới trong năm 2021 lên đến 915 ha.

Tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt từ Tỉnh, từ Ngành Nông nghiệp, Trung tâm đã chủ động



Ông Nguyễn Đức Trí, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông chỉ đạo công tác sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP

phối hợp với Ban chỉ đạo Phát triển thanh long bền vững các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Tỉnh giao. Ngày 24/12/2021, Trung tâm đã có báo cáo số 307/TTKN-DV&CN về Báo cáo thực hiện nhiệm vụ sản xuất thanh long VietGAP tháng 12/2021, trong đó, tính đến ngày 25/12/2021 diện tích được chứng nhận mới năm 2021 là 1.033,62 ha/915 ha đạt 112,96% kế hoạch Tỉnh giao. Nâng diện tích thanh long được công nhận VietGAP của toàn tỉnh là 12.397,192 ha, đạt 112,70% so với yêu cầu phân đấu đạt 11.000 ha đến cuối năm 2021.



Bảng: Diện tích chi tiết của các huyện, thị xã, thành phố đến 25/12/2021.

Địa phương	Diện tích có đến 25/11/2021	Diện tích thực hiện trong tháng 12/2021		Diện tích có đến 25/12/2021	Tỷ lệ % đạt được so với kế hoạch giao theo Quyết định số 903/QĐ-UBND	
		Cấp mới	Tái cấp		Cấp mới	Giao phần đầu 2021
A	1	2	3	6	7	8
Hàm Thuận Nam	7.597,368	43,1		7.622,968	118,98%	
Hàm Thuận Bắc	3581.789			3581.789	144,0%	
Bắc Bình	675,434	38,95		714,384	74,57%	
TP.Phan Thiết	89,841	11,5		101,341	115%	
TX.La Gi	147,050	30		177,050	100%	
Hàm Tân	116,26			116,26	147,5%	
Tuy Phong	83,400			83,400	135,00%	
Tổng toàn Tỉnh	12.291,142	123,55		12.397,192	112,96 %	112,70 %

Được biết năm 2022, diện tích thanh long VietGAP hết hạn chứng nhận rất lớn cần phải thực hiện đánh giá tái cấp để phát triển ổn định diện tích thanh long VietGAP, giữ vững chỉ tiêu Tỉnh giao phần đầu; Trung tâm đã yêu cầu Ban chỉ đạo

VietGAP các huyện, thị xã, thành phố chủ động rà soát, đăng ký diện tích chứng nhận (bao gồm tái cấp và cấp mới) ngay từ đầu năm để có kế hoạch và phương án triển khai nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện trong năm 2022. ■

Duy Lâm

LIÊM BÌNH: SẢN XUẤT LÚA CẢI TIẾN SRI HỮU CƠ - HƯỚNG CANH TÁC MỚI HỨA HẸN HIỆU QUẢ

Vùng đất thôn Liêm Bình, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc những năm qua cây lúa nơi đây được xem là chủ lực, năng suất lúa bình quân đạt từ 50 - 55 tạ/ha, hộ dân nắm bắt, tiếp cận nhanh việc sử dụng giống mới vào sản xuất. Thế nhưng việc gieo sạ với lượng giống khá dày, khoảng 200 - 250 kg/ha chưa được thay đổi, bởi vậy gây ra tình trạng lúa đẻ nhánh vô hiệu nhiều, sâu bệnh phát sinh, năng suất thấp. Nhằm từng bước thay đổi nhận thức, chuyển giao quy trình kỹ thuật, phương thức canh tác lúa cải tiến (SRI) theo hướng hữu cơ đến người dân sản xuất; góp phần giảm chi phí, tăng hiệu quả kinh tế, hạn chế các tác động xấu đến môi trường sinh thái và góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu. Vụ Đông Xuân 2021 - 2022, Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Liêm Bình thực hiện mô hình “Sản xuất lúa cải tiến

SRI hướng an toàn định hướng hữu cơ theo liên kết chuỗi” do Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận chuyển giao với quy mô 16 ha/17 hộ tham gia. Đây là mô hình mới đặc biệt chú trọng sử dụng hoàn toàn phân hữu cơ, thuốc sinh học, riêng phân hóa học giảm 70%. Trong đó nhà nước hỗ trợ 70% giống, 50% vật tư phân bón, hộ dân đối ứng 30% giống và 50% vật tư phân bón còn lại.

Sản xuất lúa theo quy trình SRI là phương pháp canh tác nhằm tăng năng suất nhưng lại giảm chi phí đầu vào như giống, phân bón, thuốc BVTV, đặc biệt là nước tưới. Bước đầu, các hộ thực hiện theo quy trình hộ còn ngỡ ngàng khi giảm lượng giống gieo, bón lót, bón thúc bằng phân hữu cơ, cũng như việc điều tiết nước ướt khô xen kẽ ở từng giai đoạn cây lúa cần.

Rõ ràng đây là hướng canh tác mới trong nông nghiệp cần nghiêm túc nhìn nhận, đánh giá để có những chia sẻ, rút kinh nghiệm thực hiện trong các vụ tới.

Theo anh Phan Cao Trí - thành viên của HTX Liêm Bình chia sẻ: thực hiện mô hình gieo 12 kg/sào (1000m²) nhiều hộ còn e dè, sợ lúa không có giá, qua đợt mưa bão vừa rồi trong tháng 11/2021 so với ruộng truyền thống gieo dày bị đổ rạp, bệnh đạo ôn, sâu đục thân tấn công 20%, riêng ruộng mô hình cây lúa không đổ ngã. Có thể nói, mô hình sản xuất lúa SRI định hướng hữu cơ bước đầu triển khai thực hiện chủ trương của ngành nông nghiệp được người dân đồng thuận cao. Trong quá trình thực hiện, các hộ được tập huấn kỹ thuật phương pháp thâm canh lúa SRI; sử dụng giống lúa mới Đài Thơm 8 có phẩm



Lúa sạ thưa 12 kg/1000 m²

Mô hình triển khai tại Hợp tác xã Liêm Bình hiện đang tiếp tục theo dõi, bước đầu ghi nhận,

Về kinh tế: Giảm lượng giống gieo sạ giúp cây lúa mọc khỏe, đẻ khỏe, giảm sâu bệnh, tiết kiệm 40 - 50% lượng giống.

Về môi trường: Việc sử dụng thuốc sinh học ngừa sâu bệnh; phân hữu cơ vi sinh và phân khoáng bón lót và bón thúc tạo điều kiện thuận lợi cho vi sinh vật có lợi hoạt động, đất màu mỡ, môi trường an toàn, không bị ô nhiễm.

Về nhận thức xã hội: Hộ dân không sử dụng thuốc hóa học, tăng cường sử dụng thuốc sinh học nên sức khỏe người sản xuất được đảm bảo, tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng cho người tiêu dùng;

chất tốt, năng suất cao, kháng sâu bệnh. Việc canh tác theo hướng hữu cơ đã hạn chế tình trạng vô chai thuốc bảo vệ thực vật vứt bỏ tràn lan trên đồng ruộng mà thay vào đó là ý thức chấp hành quy trình chăm sóc lúa bằng phân hữu cơ của người nông dân được nâng lên.

Thực tế nhìn nhận nếu sản xuất lúa lạm dụng phân vô cơ nhiều năm mà không bổ sung phân hữu cơ sẽ gây ra nhiều tác hại như: đất bị chai cứng, giảm độ phì nhiêu, diệt các vi sinh vật có lợi cho đất, năng suất giảm, tăng các chi phí sản xuất, ảnh hưởng đến môi trường và con người. Bởi vậy việc áp dụng quy trình sản xuất lúa cải tiến SRI hướng hữu cơ sẽ làm tăng độ phì nhiêu của đất, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh của cây lúa và tăng cường hoạt động của các vi sinh vật có lợi trong đất.



Lúa đang đón đồng

thay đổi phương thức canh tác trong việc sản xuất lúa theo hướng hữu cơ đảm bảo sản phẩm an toàn, góp phần bảo vệ môi trường, hệ sinh thái đồng ruộng.

Tóm lại, sản xuất lúa cải tiến SRI hữu cơ là phương pháp sản xuất mang lại nhiều ưu điểm: đảm bảo môi trường an toàn cho người sản xuất và người sử dụng; đầu ra sản phẩm ổn định; đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng hiện nay đang hướng tới sử dụng sản phẩm sạch và an toàn; hơn cả, phương pháp này giúp tiết kiệm nguồn nước đang ngày càng khan hiếm. Vì vậy, thiết nghĩ việc tiếp tục phát triển và nhân rộng mô hình sản xuất lúa SRI theo định hướng hữu cơ cần ưu tiên đẩy mạnh trong thời gian đến ■

KS. Nguyễn Thị Lâm

THẤP THỎM VỤ HOA TẾT

Tết Nguyên đán Nhâm Dần đã cận kề, trước tình hình dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, nhiều nhà vườn trồng hoa bán tết không khỏi lo lắng vì mùa hoa tết năm nay có được như mong đợi.

Từ tháng 7 (âm lịch) đến nay, Ông Phạm Văn Năm, ở thôn An Phú, xã Hàm Chính (huyện Hàm Thuận Bắc) là một lão nông chuyên trồng hoa trường sanh bán tết đã bắt đầu xuống giống phục vụ tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022.

Theo ông Năm, trồng hoa trường sanh tuy chi phí đầu tư thấp, nhưng lại không dễ trồng, quá trình chăm sóc phải tuân thủ đúng qui trình, tránh bón thừa phân đạm để cho hoa nở đều vào dịp tết. Ông cho biết bình quân từ khi xuống giống đến lúc thu hoạch chỉ bón 4 lần phân hữu cơ kết hợp với phân vô cơ, tiến hành phun thuốc định kỳ để phòng ngừa bệnh thối nhũn.

Ghé thăm vườn hoa, năm nay nhờ thời tiết thuận lợi và chăm sóc khoa học, nên tỉ lệ cây thối nhũn ít, chỉ chiếm khoảng 10% (ít hơn hàng năm từ 10 - 20%).

Ông chia sẻ, “Chăm sóc hoa trường sanh đã khó, việc xử lý cho cây ra hoa đúng dịp tết lại càng khó hơn; tùy vào điều kiện thời tiết mỗi năm, cộng với kỹ thuật chăm sóc, cây trường sanh sẽ nở hoa sớm hay muộn. Vì vậy, để hoa trường sanh nở đúng tết, ngoài yếu tố kỹ thuật cũng cần sự khéo léo, tỉ mỉ, đặc biệt là phải tỉa bỏ lượng hoa nở sớm để cây tạo nụ mới...”.

Theo ước tính, huyện Hàm Thuận Bắc có gần 15 ha đất nông nghiệp được nông dân sản xuất hoa trường sanh vụ tết mỗi năm. Việc sản xuất chủ yếu nhỏ lẻ theo hình thức hộ gia đình. Bình quân mỗi hộ trồng từ 100 - 1.000 m², tương ứng với khoảng 500 - 5.000 gốc.

Theo ông Năm, tết Nguyên đán năm ngoái, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, ông chỉ bán được 50% trong tổng số hơn 2.900 gốc trường sanh, nhưng lợi nhuận thu về hơn 60 triệu đồng; năm nay,



với hơn 2.700 gốc trường sanh đủ điều kiện xuất bán, nếu thương lái thu mua toàn bộ bằng mức giá của tết năm ngoái là 40- 50.000 đồng/gốc, thì ông nắm chắc trong tay hơn trăm triệu đồng.

Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 đã cận kề, dự kiến khoảng ngày 20/12 âm lịch thì người trồng hoa trường sanh ở huyện Hàm Thuận Bắc sẽ thu hoạch để cung ứng cho thị trường ■

Năm nay, việc chăm sóc hoa trường sanh diễn ra thuận lợi, cây phát triển tốt, diện tích ra hoa sớm không nhiều, tỉ lệ cây chết do thối nhũn ít nên người trồng hoa trường sanh rất phấn khởi và hy vọng loài hoa này sẽ giúp họ tăng thu nhập, có thêm điều kiện để trang trải chi phí, đón một cái tết tươm tất, trọn vẹn.

Đỗ Thị Lý

CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG, CÒN ĐÓ NHỮNG TRẮN TRỞ!

Năm 2023 Khuyến nông sẽ đánh dấu mốc 30 năm hình thành và phát triển, chỉ còn 2 năm nữa cho những khát vọng, hoài bão nhằm đánh dấu, xác lập những mốc son trong công tác chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ của hệ thống khuyến nông Bình Thuận; Ban biên tập Website và Bản tin khuyến nông thực hiện cuộc phỏng vấn với đồng chí Nguyễn Tâm, Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận.

Xin chia sẻ cùng quý độc giả và bà con nông dân.

PV:

Thưa anh, công tác Khuyến nông đã có những đóng góp tích cực cho phát triển nông nghiệp tỉnh nhà, xin anh cho biết một vài kết quả tâm đắc mà đơn vị đã đạt được trong thời gian qua?

Đ/c Nguyễn Tâm:

Thành công tôi tâm đắc nhất có thể kể đến là đã thay đổi được tư duy, nhận thức cho một bộ phận người dân trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, trong đó đặc biệt nhất là đối tượng bà con vùng đồng bào, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số. Bà con lâu nay vốn cày sâu cuốc bẫm, chỉ chăm chú sản xuất trên miếng đất cha ông để lại, chính vậy để thay đổi cách làm thì phải thay đổi tập quán, phải đánh vào tư duy. Các mô hình khuyến nông “Xây dựng mô hình trồng bắp lai” đã góp phần thay đổi nhận thức của



Ông Nguyễn Tâm - Bí thư chi bộ,
Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận

bà con, từ chỉ làm “đủ ăn” sang sản xuất “để bán”, tư duy sản xuất hàng hóa từ đó đã hình thành, từng bước vươn lên làm giàu.

Thứ hai, đối với sản xuất lúa nước; bà con đã dần vươn lên một tầm cao mới khi đánh giá là hơn



90% sử dụng giống lúa xác nhận. Trước đây bà con sạ 30 đến 40 kg/ha, nay chỉ còn từ 12 đến 15 kg/ha. Trong sản xuất, bà con đã biết điều tiết lượng nước để giữ nhịp sản xuất quanh năm; ứng phó với điều kiện hạn hán, biến đổi khí hậu; điển hình là mô hình sản xuất lúa cải tiến theo phương pháp SRI đã dày công xây dựng, hình thành nên nhiều vùng canh tác lúa nước thông minh, thích ứng biến đổi khí hậu. Ngoài ra, chuyên gia các mô hình về tưới tiết kiệm nước giúp thích ứng sản xuất điều kiện khô hạn hiện nay. Từ năm 2015 đến nay, bà con nhận thức về việc sử dụng phân hữu cơ trong sản xuất, thay thế một phần phân vô cơ, không lạm dụng thuốc BVTV, giúp cải tạo đất, tạo vùng sản xuất nguyên liệu lớn an toàn, bền vững.

Thứ ba, đối với chăn nuôi đã sind hóa đàn bò, hiện nay có trên 170.000 con bò, bò lai Zebu, bò lai Brahman chiếm đa số trên toàn tỉnh. Mô hình cải tạo đàn bò theo hướng chuyên thịt sử dụng phương pháp TTNT và nhân trực tiếp (sử dụng bò đực giống) để phối giống cho đàn bò vàng địa phương và bò có máu lai Zebu thấp, nhằm nâng cao tầm vóc đàn bò, giá trị sản phẩm và tăng hiệu quả kinh tế chăn nuôi; với qui mô 362 con bò cái có chữa, bằng tính bò chuyên thịt cao sản (278 tinh bò BBB và 84 tinh bò Red Angus). Bò cái nền để phối giống chủ yếu là bò lai Zebu (Brahman, Sind) từ F1 trở lên, cho chất lượng thịt cao.

Thứ tư, đối với lĩnh vực thủy sản. Xây dựng các mô hình nuôi thâm canh các đối tượng thủy đặc sản cho giá trị kinh tế cao như: cá chình, cá chạch lấu, cua biển, cá mú; hoàn thiện các qui trình nuôi thủy

sản trong lồng bè đối với nước ngọt cũng như trên biển; xây dựng và hình thành vùng sản xuất nguyên liệu cá thát lát đảm bảo ATTP theo chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ... đối với khai thác xa bờ, đã chuyển từ kinh nghiệm khai thác sang ứng dụng khoa học công nghệ khai thác trên tàu cá xa bờ, trang bị và hiện đại hóa hệ thống tàu cá, nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm khai thác qua các mô hình như: máy lọc nước ngọt thành nước biển; Ra đa tầm soát; máy chụp mực; hệ thống đèn Led; hầm bảo quản công nghệ polyurethane, v.v..

PV:

Được biết, đồng chí có hơn 20 năm kinh nghiệm công tác khuyến nông và một thời gian dài trên cương vị người chèo lái con thuyền khuyến nông đã vượt qua nhiều trở ngại. Đồng chí có thể chia sẻ những trải nghiệm của cá nhân trong phát triển công tác khuyến nông thời gian đến?

Đ/c Nguyễn Tâm:

Hệ thống khuyến nông được hình thành từ năm 1993, kinh qua 2 mốc thế kỷ, có thể nói tổ chức khuyến nông là một khối xuyên suốt có tính gắn bó hữu cơ từ trung ương đến cơ sở; tuy nhiên, thứ nhất là đã có sự đứt gãy trong hệ thống tổ chức khuyến nông khiến công tác chuyên giao tiến bộ khoa học công nghệ gặp nhiều khó khăn, nhất là chân rết khuyến nông ở cơ sở không còn.

Thứ hai, có thể nói vấn đề xã hội hóa công tác khuyến nông chưa cao. Khuyến nông chưa nhận được nhiều sự quan tâm, chia sẻ của các địa phương, các cấp ngành trong toàn hệ thống chính trị, của doanh nghiệp, nhất là sự đồng hành của các mạnh thường quân, cùng liên kết, cùng làm với người dân, chính vậy việc nhân rộng các mô hình hiệu quả khó khăn; tình trạng mô hình thì có, nhân rộng thì không vẫn diễn ra.

Thứ ba, tôi trải nghiệm về nhận thức của người dân trong xu hướng cuộc cách mạng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp 4.0; người dân nhận thức chưa cao về việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất. Chưa nắm bắt, tiếp cận, thay đổi kịp thời tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường và linh hoạt, tối ưu hóa khâu sản xuất; chính vậy, vẫn luẩn quẩn trong vòng xoáy làm cái gì, làm như thế nào, sẽ bán cho ai?

PV: *Xin cảm ơn anh! Được biết, trong năm 2022 Khuyến nông Bình Thuận sẽ tạm chia tay với “người Cha già”, thông qua cuộc trò chuyện này,*

anh có thể chia sẻ về nhận định nhằm thúc đẩy đột phá phát triển công tác khuyến nông thời gian đến?

Đ/c Nguyễn Tâm: Theo tôi, việc số hóa các dữ liệu đầu vào trong sản xuất nông nghiệp đang cần thiết hơn bao giờ hết. Nói chung minh bạch thông tin sản xuất, minh bạch thông tin thị trường, cùng với ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông minh là tất yếu giúp đổi mới mô hình tăng trưởng, giúp tăng thu nhập bình quân đầu người trên một đơn vị diện tích. Cần bám sát Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 10

tháng 9 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XIV) về phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, bền vững, có giá trị gia tăng cao; thời gian đến, cần đẩy mạnh đào tạo năng lực cho đội ngũ khuyến nông tuyến đầu, từ cấp cơ sở đến huyện, tỉnh về công nghệ số, thực hiện khuyến nông trên nền tảng số, tạo môi trường khuyến nông thân thiện, gắn kết, có vậy chúng ta mới bắt nhịp kịp và quyện hòa vào dòng phát triển công nghệ như vũ bão hiện nay ■

PV: Vàng, một lần nữa xin cảm ơn Anh!

Nhóm PV

TRIỂN KHAI MÔ HÌNH THÂM CANH BÍ ĐỎ TẠI XÃ VÙNG CAO ĐÔNG TIẾN

Nhằm chuyển đổi ruộng sản xuất kém hiệu quả sang trồng cây bí theo hướng an toàn, giúp cải thiện đất canh tác cũng như xây dựng môi trường sinh thái bền vững, tạo ra sản phẩm chất lượng, an toàn hơn cho người sử dụng gắn với chuỗi liên kết, mang lại hiệu quả kinh tế cao; vừa qua Trung tâm Khuyến nông đã triển khai mô

hình trồng thâm canh bí đỏ với quy mô 0,65 ha/7 hộ tham gia.

Sau khi triển khai và thống nhất các nội dung chính sách, yêu cầu của mô hình; cán bộ phụ trách kiểm tra thực địa để xác định đất trồng, chọn biện pháp canh tác thích hợp và ký kết hợp đồng kỹ thuật với cán bộ địa phương, các hộ được chọn.



Một thuận lợi là đa số ruộng tại các hộ thực hiện mô hình gần suối, có nguồn nước quanh năm; đất sản xuất có cơ cấu thịt pha cát và độ pH trong khoảng 4,8-5,5, cán bộ kỹ thuật hướng dẫn các hộ bón thêm vôi tăng pH đất cho phù hợp với cây bí đỏ với lượng bón 50-100 kg/sào (tùy theo pH đất càng thấp thì bón càng nhiều) và bón nhiều phân hữu cơ bổ sung vi sinh giúp cải thiện độ màu mỡ và hệ sinh thái đất, giúp cây trồng phát triển tốt và ít sâu bệnh hại; đồng thời để hạn chế bệnh hại trên tàn dư thực vật (đặc biệt là nấm gây bệnh phấn trắng là bệnh hại chính trong vụ Đông Xuân trên cây bí).

Ngày 17/12/2021 các hộ thực hiện mô hình được hỗ trợ vật tư gồm 80% phân bón, thuốc BVTV và 100% giống theo định mức phê duyệt của Sở NN&PTNT Bình Thuận. Trong đó, chú trọng hỗ trợ các sản phẩm phân bón hữu cơ vi sinh và các loại thuốc BVTV sinh học giúp canh tác theo hướng an toàn và sử dụng giống lai F1 có tính chống chịu tốt với bệnh hại và sinh trưởng khỏe, có tiềm năng năng suất cao (thay thế cho các giống trôi nổi, hoặc hạt thương phẩm có năng suất chất lượng thấp mà bà con đang sản xuất đại trà).



Hiện nay các hộ đang gấp rút làm đất và bón lót, dự kiến mô hình sẽ xuống giống vào đầu năm mới 2022, cho thu hoạch sau tết âm lịch.

Mô hình hứa hẹn giúp bà con nâng cao ý thức sản xuất an toàn, dần thay đổi thói quen lệ thuộc quá nhiều vào phân bón hóa học, thuốc BVTV vừa tiềm ẩn nguy cơ gây hại cho sức khỏe người sản xuất, lại mất an toàn.

Trong bối cảnh bài toán đầu ra cho nông sản còn gặp nhiều khó khăn do tình hình dịch Covid-19, các công ty/đầu mối thu mua hoạt động cầm chừng; mong rằng, trong kỳ thu hoạch rộ nguồn bí sắp tới, khi các đơn vị thu mua nông sản hoạt động rộ, bà con được mùa được giá, giúp ổn định, yên tâm sản xuất và nhân rộng mô hình ■

Anh Đào

TRIỂN KHAI MÔ HÌNH KHAI THÁC HẢI SẢN NĂM 2021

Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới phát triển sản xuất trong lĩnh vực khai thác hải sản đã được nhà nước quan tâm và đẩy mạnh, nhằm từng bước chuyển đổi và du nhập những nghề khai thác thủy sản có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương về công suất tàu thuyền, trang thiết bị, ngư cụ và ngư trường khai thác, từng bước nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống cho ngư dân khai thác thủy sản trong tỉnh.

Trong năm 2021, Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận triển khai thực hiện 03 mô hình từ nguồn kinh phí sự nghiệp thủy sản của Tỉnh, gồm: Hỗ trợ vật tư cội chà; Trang bị đèn Led trên tàu khai thác hải sản xa bờ và Trang bị radar trên tàu khai thác hải sản xa bờ.

Mô hình hỗ trợ vật tư cội chà, Trung tâm Khuyến nông hỗ trợ 50% kinh phí vật tư cho Hội cộng đồng quản lý khai thác sò lông xã Thuận Quý là Hội nghề nghiệp có điều kiện thuận lợi để thực hiện mô hình. Hội đã có sẵn các cội chà cải tiến, cần hỗ trợ thêm các dây chằng buộc, dây làm tua tạo nơi trú ẩn cho các loại hải sản sinh sống và phát triển, góp phần tái tạo nguồn lợi và giúp ngư dân khai thác bền vững.

Mô hình trang bị đèn Led trên tàu khai thác hải sản xa bờ, Trung tâm hỗ trợ 40% chi phí mua sắm đèn và được triển khai thực hiện trên 1 tàu tại phường Hưng Long - TP. Phan Thiết. Hiệu quả kinh tế của nghề đánh bắt cá sử dụng ánh sáng phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Trong đó, nguồn sáng nhân tạo dùng để tập trung cá là quan trọng nhất, quyết định phần lớn năng suất đánh bắt, giảm chi phí đầu tư ngư cụ và chi phí nhiên liệu dò tìm đàn cá. Ngư dân sử dụng nhiều loại bóng đèn khác nhau để chiếu sáng thu hút cá, nhưng chủ yếu là bóng đèn siu (metal halide) có công suất 1.000 W. Công nghệ chiếu sáng ngày càng thay đổi, các nhà sản xuất liên tục đưa ra



Chủ mô hình nhận đèn Led

nhìn xa bị hạn chế, trong điều kiện thời tiết sương mù, mưa gió hoặc giông bão... nguy cơ đâm va là rất lớn do các tàu thuyền không nhìn thấy nhau. Đây là mô hình mới, không chỉ giúp ngư dân nhận dạng, xác định chướng ngại vật, Radar hàng hải còn có thể ứng dụng trong đánh bắt bằng lưới rê. Bởi với tầm quét từ 32 - 72 hải lý, Radar có thể phát hiện và hiển thị các phao giữ lưới trên màn hình, giúp ngư dân dễ dàng phát hiện tàu lạ và theo dõi, quản lý lưới của tàu mình, hạn chế tình trạng lưới bị mất hoặc bị đứt do va chạm với tàu khác. Đặc biệt, Radar hàng hải còn giúp ngư dân dễ dàng phát hiện tàu lạ để từ đó kịp thời xử lý, bám biển dài ngày, bảo vệ ngư trường và biển đảo của Tổ quốc.

Trong quá trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá hiện nay, việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đầu tư các trang thiết bị tiên tiến vào nghề khai thác hải sản góp phần đẩy mạnh nền kinh tế biển của tỉnh nhà hết sức thiết yếu ■

những sản phẩm mới có tính năng cũng như hiệu quả chiếu sáng cao, công nghệ hiện đại. Những sản phẩm này dần dần thay thế những loại đèn cũ tiêu tốn năng lượng, hiệu suất thấp và tuổi thọ không cao. Mô hình giúp ngư dân hoạt động nghề đánh bắt sử dụng nguồn sáng tiết kiệm được chi phí nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng tiêu thụ, đảm bảo an toàn sức khỏe của người lao động, thân thiện với môi trường, tạo điều kiện cho lực lượng lao động bám biển nâng cao thu nhập.

Mô hình trang bị Radar trên tàu khai thác hải sản xa bờ, Trung tâm hỗ trợ 40% chi phí mua sắm máy và thực hiện trên 1 tàu tại phường Hưng Long - TP. Phan Thiết. Hiện nay, nguyên nhân tàu cá bị đâm va trên biển là do mật độ tàu thuyền lưu thông trên biển gia tăng, số lượng tàu cá ngày càng nhiều, thời gian tàu đi biển dài ngày hơn. Trong khi tàu cá đa số lại thiếu Radar để phát hiện chướng ngại vật, phòng tránh va chạm. Nhất là vào ban đêm khi tầm



Thi công lắp đặt Radar

Xuân Hoàng

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ CHUYỂN GIAO TIẾN BỘ KỸ THUẬT TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Nhằm đào tạo đối tượng chuyển giao có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông vào hoạt động khuyến nông hiệu quả; trong năm 2021, lớp tập huấn “Ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông về khuyến nông” do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tổ chức với các nội dung như: Hướng dẫn học viên sử dụng Zoom cho các sự kiện trực tuyến; Tạo 01 buổi tọa đàm trên zoom; Các bước thiết lập trong phòng họp zoom; Kỹ năng tạo google form, google sheet sử dụng trong các hoạt động sự kiện khuyến nông; Cách tạo mã Qrcode; Phần mềm Mobie App trong khuyến nông... đã được đội ngũ cán bộ kỹ thuật Trung tâm Khuyến nông linh hội.



Nhằm đổi mới phương pháp khuyến nông, thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để thích ứng với tình hình mới; sau khi được đào tạo huấn luyện, Trung tâm Khuyến nông đã từng bước làm chủ công nghệ và thực hiện các lớp tập huấn, hội thảo, chuyên giao kỹ thuật dưới hình thức trực tuyến. Đối với các cuộc họp của Trung tâm 100% chuyển sang hình thức trực tuyến trên phần mềm Zoom Pro.

Qua thời gian thực hiện các lớp tập huấn, hội thảo, chuyên giao kỹ thuật, đào tạo bằng hình thức trực tuyến. Trung tâm đã góp nhặt nhiều kinh nghiệm, cùng ý kiến phản hồi về những khó khăn, vướng mắc trong hình thức làm việc trực tuyến; đặc biệt, với thói quen được “cầm tay chỉ việc” lâu nay, người dân nay tham gia trực tuyến là hình thức hoàn toàn mới lạ, chưa kể ở vùng sâu, vùng xa việc tiếp cận điện thoại thông minh, máy tính, kết nối đường truyền... rất khó khăn.

Nắm bắt tình hình, Trung tâm đã phối hợp cùng Tỉnh đoàn Bình Thuận tổ chức 6 lớp tập huấn cho

đoàn viên thanh niên ở các xã, thị trấn (theo Kế hoạch liên tịch giữa Tỉnh đoàn và Sở NN & PTNT); đoàn viên là đối tượng nắm bắt nhanh công nghệ, đặc biệt thể hiện sự linh hoạt và thích ứng cao; các lớp tập huấn về cây trồng, vật nuôi với trên 400 người tham dự, hình thức chuyển giao kỹ thuật online/trực tuyến đầu tiên đã được Trung tâm xác lập.

Tiếp nối thành công, Trung tâm phối hợp cùng Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức tập huấn 4 lớp về an toàn thực phẩm trong sản xuất nông nghiệp theo Đề án 938 của UBND tỉnh; khóa tập huấn với hơn 240 hội viên, phụ nữ tham dự, trong đó triển khai được ở 2 vùng sâu, vùng xa của tỉnh là huyện Đào Phú Quý và các xã vùng cao đồng bào thuộc huyện Bắc Bình. Sự thành công qua lượt đào tạo thứ hai đã minh chứng khả năng tiếp cận, thích ứng công nghệ số của người dân; được các hội viên, phụ nữ cùng cán bộ cơ sở đánh giá rất cao về phương pháp tổ chức, phương pháp truyền đạt, giảng dạy.



Cán bộ kỹ thuật Trung tâm tập huấn theo Đề án 938 của Tỉnh

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nâng cao chất lượng chuyển giao tiến bộ KHKT trong bối cảnh phải giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid-19. Trung tâm lần đầu tổ chức thành công 04 cuộc hội thảo trực tuyến/online chuyên đề về trồng trọt, thủy sản cho hơn 300 người lượt người tham gia (1. Hội thảo sản xuất lúa SRI; 2. Hội thảo nhân rộng MH nuôi thủy sản nước ngọt cho giá trị kinh tế; 3. Hội thảo nhân rộng MH nuôi thủy sản nước mặn lợ; 4. Hội thảo cải tạo giống bò thịt bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo).



Hoàn toàn thích ứng và làm chủ công nghệ trực tuyến, Trung tâm gắn kết thực hiện các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền thường xuyên tại đơn vị; chuyển dần các hình thức hội họp, triển khai mô hình trực tiếp

sang trực tuyến; đồng thời tham dự hơn 30 hoạt động trực tuyến do Trung ương và địa phương tổ chức như: Diễn đàn Online; Hội thảo online; Tọa đàm; ..., đặc biệt là các diễn đàn thông tin kết nối sản xuất, tiêu thụ nông sản; thực hiện tuyên truyền sản xuất trái thanh long an toàn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

Đánh giá chung, hoạt động chuyển giao tiến bộ kỹ thuật thích ứng trong trạng thái “bình thường mới” vẫn còn đó những khó khăn; thời gian tới, để thực hiện tốt hơn các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả, Trung tâm Khuyến nông rất cần sự quan tâm, vào cuộc cùng hướng dẫn bà con kết nối trực tuyến, ứng dụng công nghệ số từ các cán bộ cấp cơ sở để việc tiếp cận với các kiến thức, chuyển giao kỹ thuật được trôi chảy hơn ■



QT

MÔ HÌNH SẢN XUẤT LAN VANI HƯỚNG CÔNG NGHỆ CAO

Lan Vani thuộc họ Lan (Orchidaceae), một loại dây leo thực vật sống phụ sinh. Lan Vani có khả năng cho hương vani trong thiên nhiên. Trái của Lan Vani được sử dụng rộng rãi chiết xuất hương liệu chế biến thức ăn, nước uống truyền thống, nước hoa ... Hiện nay, tại Bình Thuận đang tồn tại 02 dòng Lan Vani cho chất lượng trái thương phẩm cao, gồm dòng Madagascar và

dòng Vani Taity. Hai dòng lan này được du nhập thủ công từ nước ngoài về, được nuôi cấy và cho phát triển, nhân giống tốt trong điều kiện Bình Thuận.

Hiện nay, nhiều bà con chuyển đổi đầu tư trồng giống Lan Vani này, tuy nhiên chưa nắm vững về nguồn gốc giống (có hàng trăm loài Lan Vani) cũng như kỹ thuật thâm canh ■



Lan Vani và sản phẩm trái thu hoạch tại Bình Thuận



Tham quan mô hình sản xuất Lan Vani giống và thương phẩm



Mô hình phát triển các dòng Lan Vani theo hướng công nghệ cao

Bà con cần tư vấn, giải đáp thông qua liên hệ đường dây nóng Trung tâm Khuyến nông tỉnh
SĐT: (0252) 3839468 để được giải đáp;
Website: www.khuyennong.binhthuan.gov.vn.



Mục Lục

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG NĂM 2021, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022	01
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG NĂM 2021.....	02
10 SỰ KIẾN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN NỔI BẬT NĂM 2021	09
KHUYẾN NÔNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ.....	10
CẢI TẠO GIỐNG BÒ THEO HƯỚNG CHUYÊN THỊT CAO SẢN GÓP PHẦN TĂNG HIỆU QUẢ KINH TẾ TRONG CHĂN NUÔI	12
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI GẮN VỚI LIÊN KẾT TIÊU THỤ	14
HÌNH THÀNH ĐIỂM BÁN SẢN PHẨM OCOP BÌNH THUẬN.....	15
GAM MÀU SÁNG TRONG SẢN XUẤT TẠI XÃ VÙNG CAO ĐÔNG TIẾN	16
KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN NĂM 2022.....	18
SẢN XUẤT THANH LONG VIETGAP NĂM 2021 TIẾP TỤC VƯỢT CHỈ TIÊU TỈNH GIAO.....	21
LIÊM BÌNH: SẢN XUẤT LÚA CẢI TIẾN SRI HỮU CƠ - HƯỚNG CANH TÁC MỚI HỨA HẸN HIỆU QUẢ	22
THÁP THỎM VỤ HOA TẾT	24
CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG, CÒN ĐÓ NHỮNG TRẮN TRỖI!	25
TRIỂN KHAI MÔ HÌNH THÂM CANH BÍ ĐỎ TẠI XÃ VÙNG CAO ĐÔNG TIẾN	27
TRIỂN KHAI MÔ HÌNH KHAI THÁC HẢI SẢN NĂM 2021.....	28
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ CHUYỂN GIAO TIẾN BỘ KỸ THUẬT TRONG TÌNH HÌNH MỚI.....	30
MÔ HÌNH SẢN XUẤT LAN VANI HƯỚNG CÔNG NGHỆ CAO.....	31

Chùm ảnh TRIỂN KHAI DỰ ÁN KHUYẾN NÔNG TRUNG ƯƠNG NĂM 2 GIAI ĐOẠN 2020 - 2022



Triển khai thực hiện Dự án năm 2 tại huyện Hàm Thuận Nam và Hàm Thuận Bắc



Tập huấn cho các hộ trong mô hình và ngoài mô hình



Kiểm tra sinh trưởng của các mô hình

Tổ chức sơ kết và tham quan mô hình

BẢN TIN KHUYẾN NÔNG BÌNH THUẬN
Địa chỉ: 299 đường 19/4, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết
Điện thoại: (0252) 3839499, 3839468
Email: ttkn@snnptnt.binhthuan.gov.vn * Website: www.khuyennong.binhthuan.gov.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản: Nguyễn Tâm - Giám đốc Trung Tâm
Giấy phép xuất bản số: 05/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Bình Thuận cấp ngày 24/6/2021
In tại: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ in Phạm Nguyễn, số 309 Hồng Lạc, P.10, Q. Tân Bình, TP.HCM
Số lượng: 1.000 bản
Kỳ hạn xuất bản: 01 tháng/01 số
Khuôn khổ: 19 cm x 27 cm
In xong và nộp lưu chiểu: tháng 12 năm 2021

**BẢN TIN
KHUYẾN NÔNG
BÌNH THUẬN**

Chân thành cảm ơn cộng tác viên, bạn đọc tham gia gửi tin, bài, hình ảnh, đóng góp ý kiến phê bình để nội dung Bản tin ngày càng phong phú.